

TRUNG BAC

CHỦ NHẬT

SỞ "CỎ ĐÀU"

(TẬP II)

Hai danh-ca hồi ba
mươi năm trước

Bức ảnh này được thân
sinh ra Ban Tổng-Hiệp
là một trong những
người đầu tiên chơi
ảnh ở nước ta chụp

NGUYỄN ĐOÀN - VƯỢNG
CHỦ-TRƯỞNG



TUẦN-LỄ QUỐC-TẾ

Tuần-lễ vừa qua, về mặt quân sự tuy không có việc gì quan-hệ lắm, tình hình các mặt trận phía Đông Âu vẫn không thay đổi mấy nhưng tại lại về chính-trị lại là một tuần-lễ có nhiều việc đáng cho ta chú ý đến.

Về phía đông-minh Anh, Mỹ thì có hai việc quan hệ. Đó là việc ông Wendell Wilkie đặc phái viên của Tổng-thống Roosevelt sang thăm Cáp-dông, Trung-dông, Thổ-nhĩ-kỳ và Nga-sô-viét và việc M. Robert Taylor đại biểu của Tổng-thống Hoa-kỳ đến thăm Tòa Thánh mấy lần hội kiến với Giáo-hoàng bản về nền hòa-bình của thế-giới nay mai. M. Wilkie trước là kẻ cạnh tranh với Tổng-thống Roosevelt trong cuộc bầu cử Tổng-thống vừa rồi nhưng nay lại là người hợp tác thân mật với Quốc-trưởng Hợp-chúng-quốc sau khi qua Ai-cáp, Thổ-nhĩ kỳ đã qua Mạc-lư-khoa và hôm 23 Sept. trong cuộc hội kiến với Staline đã giao cho nhà đại tài Nga một bức thư từ của Tổng-thống Roosevelt. M. Wilkie lại được ra thăm mặt trận miền Rjev là một miền mà cuộc tấn công của Nga đang đi tới vô cùng. Ông đã ở ngoài mặt trận đó suốt hai ngày, hai đêm và đã được

với Giáo-hoàng về một việc nhất định. Trong ba hôm 18, 22 và 26 Sept. M. Taylor đã vào yết kiến Giáo-hoàng để xem Giáo-hoàng có đồng ý với Tổng thống Mỹ về các điều-kiện một cuộc hòa bình quốc tế sau nay chăng, các điều kiện hòa bình đó Tổng-thống Mỹ muốn cho các nước đều vui lòng theo. Tuy người ta đã bàn tới vấn-đề hòa bình như thế nhưng xem tình hình chiến tranh thì về cả hai bên, Trục cũng như Đồng-minh, chưa có dấu hiệu gì tỏ rõ rằng các nước có ý muốn cùng nhau giảng hòa. Trước đây ít lâu có nhiều người vẫn tưởng rằng các nước sẽ có thể giảng hòa trước mùa đông năm nay nhưng hy vọng đó nay đã tiêu tan hết, mùa đông sắp tới mà các nước đối thủ nhất là Đức và Nga vẫn đánh nhau rất kịch liệt. Cả hai bên đều dự định phải qua một mùa đông nữa.

Về phía « Trục » thì hôm vừa rồi người ta đã ký-nhiệm lần thứ ba việc ký hợp ước tương trợ giữa Đức, Ý, Nhật. Lần ba này nay, các cường quốc trong « Trục » lúc nào cũng huy động một cách chặt chẽ và chia nhau công việc phải làm. Các các nước nhỏ dự vào hợp ước làm cường cũng vẫn hết lòng giúp Đức trong cuộc chiến-tranh với các nước đồng minh.

Về mặt quân sự, một việc đã tỏ rõ sự hợp tác giữa Nhật và Đức, Ý là việc một tàn quân Nhật đã đến một nơi căn cứ của Đức để hoạt-dộng ở Đại-lưu-dương đánh các ta « buồn và lâu vẫn tại bên địch. Việc này đã tỏ ra rằng hai quân Nhật thừa sức ở phạm vi hoạt-dộng của mình nên mới có thể phải lần chiến sang giúp các nước Đức, Ý ở Đại-lưu-dương.

Ở Stalingrad, cuộc chiến đấu vẫn ác liệt và dữ dội vô cùng. Quân Đức tuy đã vào sâu trong thị-trấn đó nhưng vẫn phải đánh nhau với quân Nga trong các phố và phải đánh lấy từng nhà một. Quân (xem tiếp trang 32)

VẤN ĐỀ :

CÔ ĐẦU VỚI VI-TRÙNG

Thật đáng như lời ông Pascal, người ta yếu vô cùng chỉ như một cây sậy, một hơi gió nhẹ cũng đủ làm nghiêng ngả. Ma có lẽ còn yếu hơn cây sậy, vì chỉ một con vi-trùng, một con vật nhỏ đến nỗi không lấy gì so sánh được, cũng đủ vật ngã như chơi.

Loại người tư-phụ là mạnh giỏi, phá thành chiếm nước, giết được muôn thú, vậy mà lắm lúc đành chịu khoan tay trước cảnh tàn-phá của giống sinh vật nhỏ tí này.

Vi-trùng ! vì mi mà loài người hụt mất bao nhiêu con số, vì mi mà một giống nòi yếu đuối cứ yếu đuối dần. Mi đã sống một cuộc đời già nua như trái đất này và do con quỷ Satan để ra để phá hoại công cuộc của đấng Chí-Tôn.

Vi-trùng đã đi qua thời-gian như một bóng ma. Nó ở chỗ nào người ta không biết, nó đi đến đâu người ta không hay. Nhưng cũng đến ngày người ta lối nó ra ánh sáng, đặt nó ở dưới ống kính hiển-vi và lên án kết tội nó : đó là công của các nhà bác-học như Pasteur, Hansen, Koch...

Nói đến vi-trùng thì nhiều lắm, nhưng có một thứ, nghe đến tên, người ta phải ghê tởm, vì tên nó kêu gọi cho ta những hình ảnh hình như xấu-xa. Đây là một ông già đầu bạc, hai hàm răng nhai cơm không vững, đã chẳng ngăn ngại giốc hết tài tiền dành dụm cả một đời người để đổi mình trong

một đêm trắng. Đây là một anh con trai vừa lớn lên, như một chiếc măng già vừa nảy nọn. Vội vàng trút hết hơi sức trong một cuộc tình-duyên dễ-dàng. Đây là một nhà chỉ sĩ công lương chạy theo vết xe một cô gái giang-hồ !

Vi-trùng ! Cũng là vi-trùng cả ! Những thứ vi-trùng giai giãi, trắng vô cùng, rất bền gan trong sự phá-hoại. Nó đi từ đời này sang đời khác, từ ông đến cha, và từ cha đến con. Nó không giết lẫn người ta mà chỉ làm chết một bộ phận : chẳng bé nầy mất chiếc môi trên, chẳng bé kia vệt hân cái mũi, những đứa trẻ ngu ngốc, những đứa trẻ kia ngày đến đến hóa điên,

Một hạng người như thế thêm vào một nòi giống văn yếu hèn, tưởng chỗ diệt vong không xa vậy.

Thơ vi trùng ấy ở đâu ra ? Ở nhiều hạng người trong xã-hội, nhưng có một hạng người công - khai đem phân phát nó cho đủ giai - cấp, không e dè, không kiêng nể, mà vẫn ra vẻ kin-dáo, vẫn đủ sức cảm động khách hàng.

Hạng người ấy là gì, ở cái xã-hội này, không ai chối rằng không biết được.

Sự khám vi-trùng chỉ là một cách phòng ngừa theo y-học. Làm nghề ấy với cuộc khám xét ấy, có gì là quá đáng ! Chúng ta phải lo đến việc bảo vệ giống nòi trước tiên.

LÊ KIM-KIẾN

KỶ SAU

VỀ MỘT CÁI TIN THỐC GẠO của VŨ BẮNG

Một tài liệu nữa về Hanoi cũ
ÔNG ẦM
Một câu chuyện văn chương hợp thời :
Mùa thu là thời kỳ tức sái, người Tàu không chơi trăng như người mình của SỞ-BẢO

Cùng trong số ấy T.B.C.N. sẽ có một bài lịch duỗi có đầu ruyơu
Một sự tìm tòi mới :
MỘT QUYỀN TIỂU THUYẾT 100 HỒI MÀ TRANG GẤY NÀO CŨNG TẮM THUỐC ĐỘC
của QUẢN-CHI

và một chuyện có thật rất lâm ly
Hồi kỷ 17, một vị vua : Hà Mậu Lê đã lấy vợ, nuôi con nuôi người Hà-lai của HỒNG-LAM

HÁT Ả ĐÀO NGÀY NAY HAY LÀ :

MỘT CUỘC BÈ DÂU

(Tiếp theo kỳ trước)

Đào rệu xuất-thân có khi là cô sen, chỉ vì đã bị bà chủ đánh ghen, đã bị anh xe nhát - nhéo, đã bị bề ngoài hào-nhàng của á-đào cảm - ó, có khi là con gái lễ thì hay là lười-biếng, có khi là có thôn-nữ chất-phác, nghèo-túng, lên tỉnh-thành chưa kịp xin được chân tới-tớ thì đã bị đồ làm á-đào, và cũng có khi trở thành á-đào rệu bởi không chịu khuất - phục đi - ghẽ, mẹ kế, hay là bởi bị ép duyên...

Nhưng, nói tóm lại, bọn này làm nghề này tại buổi ngày tồi phận thì ít, mà phần nhiều chính là tại quen thói ngày lung ăn sẵn.

Thường khi «vơ-vét» được thứ gái ấy, nhà chủ ném cho họ cái quần trắng, cái áo lụa mầu, trát cho họ lượt phấn lên mặt, sửa lại cho họ môn tóc rẽ tề, rồi... chẳng kịp cho họ tập nghề, ngay tối hôm ấy đẩy họ ra trình-diện khách làng chơi:

«bàn các quan, đào mới... chính - hiệu», và mặc cho quasa-viên muốn hành (ì) họ thế nào cũng được! Đêm rồi lại đêm, nay học khôn được của chị em điều này, mai học khôn được của quan viên khác khác, sau mười hôm «tập sự thực-hành» họ đã trở nên «áo rệu chuyên nghiệp» biết hát tây, hát sầm, biết nằng-nặng quan-viên, biết kén trợn nhàn-tĩnh, biết lễ-phép, biết số-siêu, biết lấy lòng, biết làm mặt giận-giỏi... nói tóm lại: biết kiếm tiền cho mình, biết lấy khách cho nhà chủ bằng các lối nậu-áo.

Rất hiếm chị khỏe mạnh

Mua «Illustration» và «Sciences et vie»

Muốn mua «Illustration» và «Sciences et vie» những năm 1938, 39, 40.

Hỏi M. Lữ - Luận T. B. C. N. 36 Bd Henri d'Orleans - Hanoi.

Sáng: 8 giờ đến 11 giờ.

Chiều: 3 giờ đến 6 giờ.

sau ba năm hay năm năm lẫn-lóc với... nghề rồi!

Có lắm nhà chỉ nuôi toàn một... «giống» á-đào - rệu như thế chứ không nuôi á-đào hát, mà cũng không sẵn kếp đàn. Mỗi buổi nhà có khách, chủ mới cho gọi á-đào kếp của nhà khác đến hát mành.

Như vậy nghề hát á-đào đến nay thật chỉ là cái tên còn sót lại, họ lợi-dụng để che đậy lừa kén nửa hồ sự «bàn đàm». Hãy cứ thử nhìn lối bài-tri của tất cả các nhà hát, thì đủ rõ các hành-vi đề-tiện của «khách và nhà hàng».

Bởi có hạng á-đào - rệu như thế, nên quan-viên ngày nay khác hẳn quan-viên ngày xưa. Trừ những người soạn được bài hát, là sẽ rất hiếm gần như không có, quan-viên thời nay ai hiểu hết được ý-nghĩa câu văn trong các bài á-đào đã hát. Có kẻ không hiểu được một chữ nào! Nhưng chẳng

có lẽ họ đến đó để nói bậy nói tục, nên họ học lối đểm trầu củi chuyên theo phách cho khỏi trơ-trần, rồi nhân đó lại nghĩ ra để truyền cho nhau lối theo hẳn dịp các khổ phách mà đập nhiều tiếng trống, kêu là trầu «sặc-tắc». Nhờ có lối đểm trầu theo công khổ phách như thế, không còn ai bận tâm đến văn-vẽ của bài hát nữa! Có chăng là chỉ còn biết nghe để phân-biệt đàn khà, giọng hát «tinh»!

Nhiều khi trong một bọn độ bốn năm người «đi hát», chỉ có một, hai người biết «đánh trống», tuy là đánh trống theo lối ấy. Nhưng ở các xóm «rẻ tiền» như Hưng-ky, Cầu-giấy, Gia-quất, Ba-la thường khi một bọn sáu bảy «quan» đi, không ngái nào biết «đập». Chẳng ai cười ai!

Thú hát á-đào đã biến thành một lối chơi khốc-hại cho tình thân và thân thể như vậy, có người đổ tại bọn đàn ông đã lợi dụng phong trào, lợi dụng tình-tình á-đào, làm lắm sự tồi, bậy ở trong nhà hát, khiến nhà hát ngày nay chỉ là những nhà chứa bọn giang hồ! Nhưng xét cho kỹ, thì tại cả các «con em» — mà tại họ phần lớn! — quá chiều khách và không

biết quý thân mình, khiến ngày nay sự trác-tăng thái nghệ hát á-đào mới bị coi là nghề mãi-dâm.

Năm 1939-40, chính phủ bắt đầu đề ý đến cách bài-trừ tệ «bàn đàm» của nhà hát, thì hành lệ cấm quan viên ngủ đêm. Giờ đã đến, đề chính-phủ cương quyết dùng một phương pháp trừ tuyệt nạn

không, người «a không thể cấm được lối chơi á-đào». Vì cấm lối này thì họ sẽ «sáng chế» ra lối chơi khác, có lẽ còn ngấm ngấm tại bại cho thanh niên gặp hội. Mà cũng không thể cấm khách hát ngủ đêm, vì họ sẽ «phát minh» ra nhiều cách ăn-lậu, thí dụ như mở những cao lâu, tiệm hát, phòng trọ ở ngay cạnh mỗi nhà hát.

Thế cho nên ở những xóm ấy, ta thường thấy quan viên phần đông là hạng vô-giáo - dục ngay từ lối mặc: chiếc quần đùi, cái áo nịt đeo vai, — cho đến cách ăn: nửa đêm gọi hàng phở rong, mỗi «quan» làm năm xu hay một hào cho... chắc dạ, — và vô giáo dục cả đến sự chơi: vác vào mặt nhau tất cả các câu thô-tục, bần-thỉu mà nghĩ được để nói ra.

Ai đã biết «mùi» đi hát lối ấy đều ca-tụng rằng đâu thế nào thì đi hát cũng vẫn lịch-sự và rất rề, rất lợi hơn là lâu xanh. Bởi vậy khách làng chơi ngày nay phần đông chỉ là hạng thanh-niên sớm-trực-lạc, có khi chỉ mới



bàn đàm úp mỗ kia đi, tránh cho thanh-niên bạc-nhược

FOOR

MỤC BÚT MÀY TỐT NHẤT
Tổng phát hành TAM DA et Cie
32, Rue Vieille Hanoi - Téléphone 36-78
Đại lý: CHÍ-LỢI Hàng-Bỏ Hanoi - MẠI-LINH Hải-phong — Có bán khắp mọi nơi

4 MÓN THUỐC BỎ CỦA NAM,
PHỤ, LÃO, ỨU DO NHÀ THUỐC
ĐU'C-PHONG
BÁN BUÔN, BÀN LẺ BỞ THUỐC SỎNG
THUỐC BẢO CHẾ VÀ CÁC THỨ SẮM
45, phố Phúc kiến Hanoi phát hành

Các cụ nên dùng:
THUỐC ĐẠI BỒ ĐỨC-PHONG..... 1,50
Các ông làm việc nhiều nên dùng:
THUỐC BỒ-TRẦN ĐỨC-PHONG..... 1,80
Các bà, các cô nên dùng:
THUỐC ĐIỀU-KINH BỒ HUỆT..... 1,20
Các bà phải cho trẻ em uống thuốc:
THUỐC BỒ TỶ TIÊU CAM..... 1,00

độ mười bảy, mười tám tuổi mà vì đua đòi anh em đi hát. Tôi đã trông thấy một lần ở xóm Cầu-giấy, một bọn sáu quan viên cũng chưa đến 16 tuổi, «xông» một nhà nết, cũng «đập trống», cũng gheo đi, hăng hái chẳng kém gì hạng bai mươi nhăm và ba mươi tuổi. Tai hại hơn là những học đã lớn tuổi nhiều khi lại giắt bọn này đi để dạy nghề chơi. Bởi vậy ta lại thấy có cậu học trò bỏ tiền ra thuê anh em đêm mình đi hát có đầu: Cậu ấy nói chuyện làm hân, sống gửi, nhặt tích rồi bị có đầu đánh vỡ đầu.

Một bạn đồng nghiệp ở đây bàn rằng nên duy trì lối hát à-đào thanh thú của các bậc tiền bối, nhưng chính-phủ cần bắt những à-đào đều phải biết hát, và bắt những quan-viên đến nghe hát để điểm tra và phải đóng thuế r.êng, bằng năm độ dăm đồng hay chục bạc; sự sát-hạch



phải làm một cách công minh, có những số và thể riêng phát cho hai bên để tiện việc kiểm soát ngày đêm rất nghiêm ngặt...

Tuy đó chỉ là lời bàn phẩm, nhưng xét kỹ thì đó cũng là một ý kiến tỏ ra rằng lần này cần phải thẳng tay trừ cho hết cái «giống» đào-rượu đi: bắt tất cả các à-đào phải đi khám bệnh mỗi tuần, nghiêm-trị đào hát mắc bệnh; cho vào nhà chứa các đào-rượu bị bệnh sau khi chữa khỏi; phạt nặng nhà chủ nào có đào hát bị bệnh, hay là chứa-chấp à-đào gian-lậu không khai; bắt những con giai dưới hai mươi tuổi mà đã... đến mua vui ở nhà hát.

Cải nạn thanh-niên ruy-lạc, ốm yếu, lèn dón may ra vì thế mà đỡ đi một vài.

VŨ TRI-QUANG

CÔ ĐÀU VỚI NẠN HOA LIÊU

Từ 86 đến 96 phần trăm cô đầu toàn cõi Đông-dương là những ô vi trùng hoa-liêu

Có thể bảo rằng có đào là nguồn tai-họa tội-lỗi của xã-hội. Biết bao nhiêu ga đình tan-nát vì dịp phách cung đàn? Biết bao nhiêu vụ biến thù, thù kết, lưỡng đảo xảy ra sau vì những đêm miệt mài dưới xóm?

Và nhất là biết bao nhiêu thanh niên tuấn-tú tài năng đem sức khỏe, sự nghiệp và tương-lai tiêu-xài vào những cuộc truy hoan dật lạc?

Thật vậy Riêng về cái nạn hoa-liêu hiện đang hoành hành rất dữ tại các tỉnh thành, có lẽ phải chịu lấy một phần trách nhiệm lớn.

Tại thành-phố Hanoi, năm 1934, theo bản thống kê của bác-sĩ Grenierboley quân đốc viện Hoa-liêu tại Bệnh-viện Bào-hệ, tính trung bình mỗi ngày có 4 người mới mắc bệnh hoa liêu đến xin chữa thuốc.

Nếu người ta so-sánh số ấy với số người mắc bệnh đến chữa tại các bệnh-viện bên Pháp, thì người ta sẽ phải rùng mình ghê sợ cho tương-lai chủng-tộc mình là một chủng-tộc xưa nay vẫn lo không có « người nổi giời tống đường », và coi « vô hạn » là tội « đại bất-hiến ».

(Vi bên Pháp, tại một thành phố dân số ngang với dân số thành-phố Hanoi, chỉ cần một năm chỉ có độ vài chục người mắc bệnh hoa liêu là cũng).

Đây là chưa kể nhiều người ở Hanoi mắc bệnh không có can đảm đến chữa bệnh ở bệnh viện thành phố; đành chữa dăm chữa dúi ở nhà, hoặc có tin những lời quảng cáo như trên trời như biển của các ông lang băm, đem thân phò thác cho lộn dao cầu thuyền tằm.

Người ta có thể tưởng tượng a được số người mắc bệnh giấu diếm đó, một cách dễ dàng, nếu người ta tính các bản báo thuốc hoàn-tán. nhiều nhà chuyên-môn chế thuốc chữa bệnh hoa-liêu mà làm giàu, và nhiều phòng thuốc tư chuyên chữa bệnh hoa-liêu mà khổng lồ nào hết khách.

Nghe là con số trung bình của bác-sĩ Grenierboley, còn phải nhân lên, ít nữa là gấp năm, gấp bảy mới đúng với sự thực.

Bệnh hoa-liêu số-dĩ hoành-hành như vậy, ai

cũng bảo là vì số gái mãi dâm tại các thành-phố mỗi ngày mỗi đông, các nhà chứa và «phòng cho thuê» mỗi ngày mỗi mở cửa thêm nhiều.

Nhưng vì tất đã phải vậy.

Những gái nhà chứa có giấy mới tuấn phải đi khám bệnh một lần, hề hơi mắc bệnh là

được chữa khỏi mới cho về tiếp khách. Nhà chứa có giấy như vậy truyền được bệnh hoa liêu ra ngoài cũng ít.

Số «phòng cho thuê» tuy nhiều, song nhiều khi không thoát được con mắt tinh tường tục, có trách-nhiệm «tẩy uế» các nơi ấy. Cái hại, nếu có, cũng không to lắm.

Truyền bệnh hiểm nghèo cho khách tìm hoa, có chẳng là những «nhà chứa» không có giấy phép, tức là những nhà mới dăm mới lâu.

Trốn sự kiểm-sát của sự vệ-sinh và nhà khám bệnh, con em các nhà này không có gì đảm bảo là không dăm-dúi, lần lút truyền bệnh cho khách lang chơ.

Nhưng chủ nhà chứa lâu nay ít khi phóng-tung cho con em đeo bệnh tiếp khách. Vì sự đó có quan hệ đến quyền lợi và sự sinh sống của họ. Đêm nay để bệnh cho khách chơi « nhà » ấy con mong đem hôm sau mới của tiếp ai nữa.

Thế thì chính phạm trong việc truyền bệnh hoa-liêu, là những hạng người nào?

Chính là những cô đầu.

Đội tiếng nhà hát, tại những nhà «cô đầu» chính là những nhà chứa «cung khai» vậy.

Vốn không phải là những ga chính thức bán dâm, bọn cô-đầu không cần gì phải giữ mình cho thật sạch sẽ lành mạnh. Và có bệnh hoa-liêu, họ cũng không cần phải chữa thuốc vì tin rằng sự đó không quan hệ gì đến việc « làm ăn » của họ hàng họ, nhất là vì họ chắc không bị ai khám phá hoặc tước phạt.

Nghe là họ có thể tự do gieo bệnh, tự do tiếp khách và tự do truyền bệnh cho những khách say hoa.

Nếu ai phản đối rằng có đào vốn là những người bán dịp phách giọng ca, biến khách những phút vui tai náo, chứ không phải là « ứng người bán những thú vui nhục-dục thì tôi xin mời người ấy qua bộ xuống các xóm có đầu.

Nhà xuất bản NGUYỄN-ĐU

Đã có bản: TRÊN ĐƯỜNG NGHỆ THUẬT
VĂN HỌC BÌNH LUẬN của Vũ-giác-Phan
Mười viết quốc-văn giới, muốn thành văn sĩ, muốn trở nên một độc giả sành sỏi, hãy đọc cuốn sách này. Dày 200 trang.
Giá đặc biệt 1950
Đang n: RĂNG ĐEN của Cô Anh Thơ
cuốn thứ hai trong loại «Hành phúc gia đình»
«THU» thơ của Đỗ-cầm-Vân (sẽ phát hành về cuối thu Nhâm ngo

voile 206bis, n° 11 Hanoi
Cuối septembre có bản:
BÀ QUẬN MỸ
lịch-sử tiểu thuyết của HU THIÊN tác giả cuốn BÚT NGHIỆN một thiên tình sử dâm lộ về cuối nhà Mạc, giữa trang anh hùng và người quốc sắc. Dày 180 trang giá 1900
TẬP KIỆU
Tập văn giá trị của TỬ POANH có 8 phụ bản của họa-s NGUYỄN-ĐỨC-NỮNG. Giá 1900

Nhà sản xuất lớn các thứ áo dệt (pull-overs, chemisettes, slips, maillots, v.v...) chỉ có...
Hiàng PHUC-LAI 87-89 route de Hué — Hanoi
BÁN BUÔN KHẮP ĐÔNG-PHÁP — Áo TỐT KHÔNG ĐÁU SÁNH KIP

Đây là một nhà hát khá lớn, khá sáng, dung tất cả những 15, 16 cô đào, có đủ chỗ đủ người để tiếp một lúc ba, bốn bọn khách liền. Vao nhà ấy, nếu bạn mua n nghệ hát, bạn sẽ phải lấy lem ngạc-nhiên, thấy trong số đó, dục có một cô là hơi hơi biết hát. Đó là đào hát. Còn 15 cô kia, bạn có biết họ là hạng đập thể nào không?

— Họ là đào rượu, đào ngủ! Nghĩa là những cô đào không biết hát hồng gì, chỉ chuyên để hoặc chèo rượu mỗi khách, nếu khách có đặt liếc, hoặc để bà vai bà cổ khách chuyên trò tri kỷ những lời khách sắp ngoài môi, hoặc để mỗi cô mở giường màn tiếp khách suốt đêm, nếu khách nghĩ lai.

(Ta nên nhớ rằng nghị-định ngày 23 Novembre 1938 chẳng được các nhà hát thị hành triết-đề trái lại, họ vẫn lưu khách ngủ đêm như thường, để sáng hôm sau thường xảy ra những vụ lòi-thối giữa quan viên và cô đầu như các nhật-báo thường đăng tin).

Chính những đào rượu đó là những người đem học bệnh hoa-liệu giới rặc ra ngoài, mà đào rượu lại là linh-hồn của các xóm nhà hát. Cho nên người ta phải nói rằng bệnh hoa-liệu hoành-hành một phần lớn do các-cô đào vậy.

Viết-Báo số 12/8 xuất-bản ngày tháng Aout 1940 có đăng một tin thời-sự, xin sao nguyên văn ra sau đây :

« Quan Đốc-lý thành phố Thanh-hóa vừa mới ra nghị-định bắt các cô đào của các nhà hát phải khám bệnh để bài trừ nạn hoa-liệu rất hoành hành bấy lâu nay và giữ vệ-sinh cho xã em. Hôm mới rồi, hồi 2 giờ rưỡi chiều, có nữ khán hộ Điều đã đến thăm nhà hát tại bà nội Cầu Gỗ, Cầu Chanh và Quán Đô khám thí các 21 cô đào, tụ trung 18 cô có bệnh hoa-liệu ».

Nói trong một phạm vi chật hẹp chỉ 86 phần 100 các cô đào có bệnh, trong 100 cô chỉ có 14 cô vô bệnh mà thôi. Cái số cô đầu có bệnh rất có

về lớn hơn nữa, có thể từ 90 đến 96 phần trăm lận!

Hơn 90 phần 100 các cô đầu có tiếp quan viên hết ngày này sang đêm khác để sống, quan viên tất mắc bệnh hiểm nghèo, rồi vô tình về truyền bệnh cho vợ con, một cách tự nhiên.

Gái nạn yếu-tử của trẻ con sơ sinh do đó mà ra. Theo cô bác-sĩ Elliche, quân đốc hộ-sinh viện Chợ-lớn, thì năm 1927, tại đó có 39.5 phần 100 các trẻ sơ-sinh chắc chắn mắc bệnh hoa-liệu di-truyền. Năm 1934, bác-sĩ Joyeux quân-đốc vệ-sinh viện Hanoi nói rằng tại Hanoi, trẻ sơ-sinh mắc bệnh hoa-liệu di-truyền cũng tới thành-số đó.

Theo cuộc nghiên cứu của bác-sĩ Lê-doãn-Mậu trong bài luận-án của bác-sĩ năm 1937 thì trong 164 trẻ sơ-sinh yếu-tử có tới 72 đứa trẻ do các bà mẹ mắc bệnh hoa-liệu sinh ra, nghĩa là trong 100 đứa trẻ yếu-tử thì có gần 44 đứa (43,87) do bệnh hoa-liệu của mẹ mà không sống được.

Tại viên hộ sinh Huế giáo-sư Daleas thí-nghiệm trong hồi 1933 — 1934, nhận thấy rằng cứ 100 phần sản-phụ thì có 41, 45 phần ngờ là có mắc bệnh hoa-liệu.

Tại Hanoi, bác-sĩ Mậu nghiệm ra rằng cứ 100 sản-phụ thì có 35,5 phần mắc bệnh hoa-liệu. (Tại Lỗ-mã-ni là nước bệnh hoa-liệu hoành-hành nhất châu Âu số sản-phụ mắc bệnh hoa-liệu chỉ có 14%, là cũng).

Đó là ảnh-hưởng và kết quả của những « cuộc uni d'hy (thấp, tràn cứu suối đẽ » lại các « hợp đẽ », nhất là tại các nhà « chị em dưới xóm » là nơi vi-trùng hoa-liệu vẫn được tự do hoạt-động không bị ngăn cấm gì.

Mãi tới hồi trung tuần tháng Aout 1940, tại thành-phố Thanh-hóa, mới có lệnh bắt các cô đào khám bệnh. Đó là được khởi-thủy của công cuộc bài trừ nạn hoa-liệu cho nhân-dân. Rồi đến thành-phố Hải-phong. Ngay từ năm 1930, có người hai ba lần lên tiếng yêu-cầu quan Đốc-lý bắt các cô đào khám bệnh, song những lời yêu-cầu ấy gần như không có tiếng vang. Mãi tới mới đây, mới có lệnh bắt các cô đào phải mỗi tháng hai lần khám bệnh, kể từ ngày 10 juillet 1942 trở đi.

Như thế kẻ cũng hơi muộn, nhưng muộn còn hơn không.

Mong rằng lệnh khám bệnh cô-đầu được thi hành tại khắp nơi trong cõi Đông-dương; bởi luận luận nẻo, hễ có cô đào là phải tuân theo lệnh ấy.

VĂN-HẠC

SÁCH MỚI

TCBN. Vừa nhận được *Muốn khỏe* (phương pháp luyện lập thân thể) của Đào v. Khang, dày 180 trang, giá 1p, nhà Mới xuất bản.

Xin có lời cảm ơn nhà xuất bản và giới thiệu cùng bạn đọc.

CÁC «MỤ DẦU» NGÀY NAY

NHỮNG ĐIỀU
BÍ MẬT TRONG
XÓM CỎ ĐẦU

đá mộ cô đầu
và nuôi cô đầu
như thế nào ?

Các xóm cỏ đầu ngày nay không những là những « ổ vi-trùng hoa-liệu » rất nguy hiểm cho khách lang chơ như chúng tôi đã nói trong số trước mà do còn là những nơi chứa chất không biết bao nhiêu sự bi hiềm xấu xa và những điều trái với pháp luật. Sau tấm màn là lượt, gấm vóc có vẻ lộng lẫy hào nháng, nếu chúng ta để ý trông kỹ thì chúng ta sẽ thấy xóm cỏ đầu là một cái chợ buôn người và mỗi nhà cỏ đầu ngày nay là một cái địa-ngục nhỏ để giam lỏng một bọn đàn bà, con gái sống về nghề mại-dâm, bị các chủ chủ đầu ức hiếp một cách tàn nhẫn, vô nhân đạo.

Các độc giả thử tưởng tượng một phố độ 60, 70 nhà, nhà nào cũng có môn bài dọn nhà hát, tức là làm nghề buôn son, bán phấn rất công nghệ không hề giấu giếm gì thế mà các nhà hát không phải theo một luật lệ gì. Các cô đầu ở quanh Hanoi có từ 1.500 đến 2.000 người. Những cô đầu đó, chỉ trừ một số rất ít có đầu hát, đều phải sống dưới sự áp chế và lòng tham lam và lòng tàn của các chủ chủ đầu. Ban đêm, những bộ mặt bự phẫn, những cái môi đỏ chỏi những son và những cái thân hình bao bọc trong những bộ cánh là lượt đem phở ra trước người đến điện để đủ bọn khách lang chơ hiếu sắc của ban ngày và những ục ục hết khách thì đó là những bộ mặt xanh xao, vàng úng với những cái đầu bù tóc nhờn những sáp và dầu, những cái thân hình gầy gò giờ xuong hoặc những đống thịt quăn trong những quần áo bẩn thỉu, có khi rách rưới là khác. Các bạn ham mê có đàn thường bán giá từ 50 xu lấy quả 1m của các cô đầu ngày nay, nếu ban ngày, các bạn chịu khó xuống thăm các chị em, các bạn sẽ phải ghé thăm về những cảnh trông thấy ở trong các nhà hát. Những cô đầu ban đêm thường phải thực khuya để tiếp khách và đảm đực quá đó nên không bao giờ được trông thấy bóng mặt giới vì suốt ngày họ phải ngủ, ngủ quên ăn, quên uống,

nằm la liệt mỗi người mỗi góc trông như cái xác chết. Nhiều nhà, có đầu ban đêm phải thực mà ngày còn bị làm các công việc khác như đi gánh nước, nấu ăn, giặt dĩa vì gặp phải những bà chủ ác nghiệt và tiếc công.

Nói tóm lại các «đầu» là những con vật ở trong tay các bà chủ sai khiến. Nhiều bà « chủ đầu » trực lợi quá đàng đến nỗi dùng các cô đầu ban đêm để tiếp khách mà bọn ngày là đây to, con đem.

Sở dĩ các cô đầu ngày nay sống trong sự áp bức ghê gớm như thế là vì do không phải là hạng cô đầu kiếm ăn về tiếng hát, câu ca và cách tiếp đãi nhà nhậu quan viên như xưa mà toàn là một « thứ hàng người mua đi bán lại » trong tay các chủ nhà hát tham lam và vô liêm sỉ.

Tưởng chúng ta cũng nên biết qua đến phương cách mà tuyền cô đầu ngày nay như thế nào mà các «mụ đầu» đã ao nên được một hạng người để cho họ tự do sai khiến đến thế. Ta nên nhớ lại rằng cô đầu ngày xưa phần đông toàn là cô đầu nói, nghệ đi hát mà dạy cho con, chỉ dạy cho con; người trong làng trong họ dạy lần cho nhau. Cũng có khi các nhà hát là nơi đã đào tạo nên cô đầu nhưng cũng chỉ toàn là người trong nhà, trong họ hoặc xa hơn nữa là những con nuôi. Vì thế mà ta thấy nhà nào đã có người đi hát thì cả nhà đi hát, sống về nghề hát, có khi vợ hát chồng đàn, có khi con hát cha đàn, có khi em hát anh đàn. Và vùng nào đã có cô đầu thì con gái trong vùng cũng nhiều người làm nghề cô đầu. Ngay bây giờ ở nhiều vùng phía quê ở Bắc hay ở Thanh, Nghệ và có một số những làng mà phần đông con gái làm nghề đi hát cho đến lúc đi lấy chồng mới thôi và có lấy mới thay vào.

Cách mà các cô đầu ngày nay của các mụ chủ đầu ở các xóm Khám thiên, Vạn-thái, Ngã-tur-soo... và ở các tỉnh Bắc-kỳ, hoặc phía Bắc Trung



SAVON DENTIFRICE
EXTRA-DOUX
DE QUOT FRANÇAIS

AGENTS (ETS) TUSON - PHANRANG
GÉNÉRAUX ETS RISON. 146 ESPAGNE SAIGON
MAISON TONG-AN. 62.TIEN-TSIN.HANOI



Gia-quất : một đội cô đầu hạng bét và...

ảnh Trần đình Nhung

đến các vùng nhà quê để
quyển đủ gái quê hào hức ra
tỉnh; có khi đó là những
«mụ mồi» chuyên môn thấy
đám vợ chồng nào nạt bình
vội nhau hoặc gặp cảnh ngộ
éo le không thể cùng nhau
trăm năm được, họ liền
dùng lời đường mật để dẫn
những con gái từ trẻ vào
nơi hang hăm, nọc rắn. Ta
có thể nói hiện nay trong số
«cô đầu ruợu» ở cả xóm
bình khang một phần lớn
đều mộ bằng những cách
quyển đủ lừa đảo nói trên
đấy. Kể viết bài này đã từng
thấy một, với mụ chủ cô đầu
vùng ngoại ô Hanoi thuê hẳn
nhà ở trên các phố Hanoi để
dùng làm nơi tạm ở giữa
những gái mới tuyển được

chưa tiến đem ngay xuống nhà hát bắt làm cô đầu
Những nhà thuê đó họ thường giữ danh là những
cửa hàng buôn bán hoặc làm một thứ công nghệ
gì. Khi mới mộ được con gái họ cho tạm trú ở
đấy cho quen rồi mới dẫn đi. Thực bọn chủ cô
đầu và bọn mồi giới cho chúng là những tay
buôn người chuyên môn không kiêng nể gì đến
pháp luật cả. Từ trước đến nay ta đã thấy biết
bao vụ quyền đủ gái vì thành niên hoặc đã thành
niên con nhà tử tế ra trước pháp luật. Những vụ
đó ta thấy nhan nhản đăng trên các báo không
mấy ngày không. Tuy bọn này mỗi khi ra tòa
thường bị trừng phạt rất nghiêm nhưng hết bọn
này lại có bọn khác, hạng người sống về cái
nghề «buôn thịt bán người» không bao giờ từ
tiết hẳn được. Thực là một cái ung độc cho xã
hội.

ký thì khác hẳn. Các mụ đầu có nhiều cách mộ
cô đầu, chúng tôi chỉ xin tạm kể một vài cách

- 1) Mua các con gái nhà nghèo.
- 2) Nuôi các con gái nhà nghèo làm con nuôi
hay đẩy tờ từ lúc còn nhỏ để rồi luyện cho
thành nghề.
- 3) Lấy cổ đầu của các nhà hát khác bằng cách
cho vay tiền
- 4) Quyển dỗ những đàn bà, con gái gặp cảnh
gیا đình khó khăn hay lỡ làng duyên số.
- 5) Quyển dỗ những gái mãi dâm (gái nhảy, gái
thanh lâu, ở các thành phố).

Trong 5 cách trên này, dùng được cách nào
tiền thì người ta dùng ngay, chỉ cốt sao cho đủ
tồn tiền và được người có thể làm lợi cho mình.
Nhiều chủ nhà hát vô lương tâm lại dùng đến cả
cách lừa các con gái từ trẻ hoặc cô không hay
chưa thường có tính lương mẫn hoặc lầm lỡ một
vài lần. Hạng cô đầu mộ bằng cách sau này,
lại cho là có giá trị hơn các hạng khác vì chính
hạng đó là những nguồn lợi rất lớn của họ. Nếu
họ khôn khéo quí quyết ra mà bọn con gái nhà
tử tế mắc bẫy thì họ đã không tốn tiền lại được
hạng cô đầu tốt.

Sở dĩ các mụ chủ đầu đạt được mục đích
trong cách lừa đảo quyển dỗ hoặc mua bán
những gái vì thành niên hay đã đến tuổi lấy
chồng là nhờ có những tay «mồi giới» chuyên
sống về nghề đó. Bọn mồi giới có khi là những
kẻ đưa người đi ở, hề thấy người nào sạch sẽ
đẹp coi thì đi đề nghị ra đem bán làm cô đầu,
đúng có khi đó là những kẻ thường lang vãng



ảnh Trần đình-Nhung

... Khám-thiên : một đội cô đầu hạng nhất.

Mấy năm trước đây, khi Ủy-ban bãi trừ nạn
mại dâm và nạn hoa liễu hội Quốc liên phải đại
bộ đến xử tra điều tra về nạn mại dâm và nạn
buôn người, các đại-biւu đó đã chú ý đến vấn
đề đó. Ngay trong cuốn sách «Nạn hoa liễu ở
ngoại ô thành phố Hanoi» bác-sĩ Joyeux và quan
Độc-lý Virgitti cũng đã nói đến việc này.

Cũng vì cách tuyển mộ cô đầu theo các phương
pháp trái pháp luật như thế, nên cái nạn cô đầu
không những gây ra cái «nạn hoa liễu» rất nguy
hại mà còn đem đến cho xã hội này nhiều cái
tệ hại.

Cách đào tạo cô đầu đó đã gây nên một hạng
cô đầu không xứng với cái tên đáng yêu của nó

vén trẻ tuổi, ngoài những giờ nghe hát ra,
và thường thường là vào ban ngày vẫn xuống xóm
rủ cô đầu đi chơi

Cô đầu lại còn phải vậy tiền của chủ để sắm
quần áo và ăn uống. Món nợ của các cô đầu, nếu
có nào không gặp được tình nhân hay một quan-
viên ra tay tế độ trả giúp cho chuộc ra thì không
bao giờ hết. Cô đầu càng đi hát lâu thì đồng
nợ càng lớn thêm có lúc đi lấy chồng nợ hàng
ngàn bạc. Phần nhiều cô đầu bắt buộc phải
ở trong nhà hát suốt đời, lúc có tuổi không thể
làm cô đầu được nữa thì đành giữ chức quản-gia
hay vú bô trong nhà mụ chủ.

Vài năm gần đây, vì thi hành luật lao động ở
xóm bình khang các cô đầu phải có sổ và các
chủ cô đầu phải bắt buộc trả lương cao cô đầu,
nhưng luật đó chỉ thi hành trên mặt giấy để che
mắt các nhà chuyên-trách, thực ra thì cách đối
đãi với cô đầu vẫn nguyên như trước.

Bác-sĩ Joyeux đã nói: «Các xóm cô đầu ở
ngoại ô Hanoi là những cái ổ vi-trùng hoa-liều
rất nguy hiểm và những vết lam ô-ùe cho nền
văn-minh của nước Pháp xưa này».

Thực thế, các xóm cô đầu không những hại
thực-sinh chung mà lại còn là những nơi chứa b
ết
bạo sự bất công, hà lạm, vô nhân đạo và phạm
vào pháp luật

Muốn trừ cái nạn đó phải trừ tận gốc nghĩa là
phải đặt hẳn một thể lệ rất nghiêm ngặt cho việc
tuyển mộ cô đầu và cho các nhà hát.

PHÒNG-LAM

ĐANG IN

Việt-Nam CỎ VẠN - HỌC SỬ

TÁC GIẢ: NG-ĐÔNG-CHI - TỰA của TRẦN-VĂN GIÁP
LỖI BẮT của HUỲNH-THIỆU KHANG

570 trang toàn những tài liệu văn-
học rất quý, soạn theo một phương
pháp rất khoa - học - Giá : \$50

AI gửi mua trước ngày 1er Octobre 1912 sẽ được giảm 10%
và không phải trả tiền bưu-phí - Thư và tiền gửi về:

M Le Directeur

HÀN-THUYỀN XUẤT - BẢN - CỤC
71, Rue Lién Tsin - HANOI

ĐÃ CÓ BẢN:

Nhà bên kia

Truyện tâm lý của ĐO-ĐỨC-THU giá \$365

Đọc xong cuốn NHÀ BÊN KIA của ĐO-ĐỨC-THU, các
bạn sẽ phải ngẫm nghĩ hàng trăm, hàng năm về
thứ tự. Các bạn sẽ có thêm rất nhiều tư tưởng lạc-
quan, hay chưa chắc về đời người. Thật là một áng
văn-chương tuyệt-tác, mà đã là người có học thức
thì không ai có thể bỏ qua.

NGƯỜI THỢ RÈN

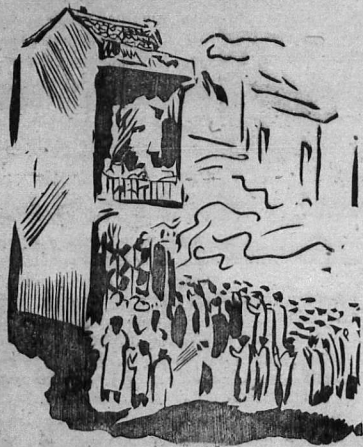
Sách Họa Mài số 23 của Nam-Cao giá \$12

VỢ ĐÈ

Họa Mài số 24 của SỬU (Nguyên - Ngọc) giá \$12

Nhà xuất-bản CÔNG-LỰC 9 Takou Hanoi

Đền hàng Trống phải chăng thờ một ca nhi tài sắc, đã làm cho hoàng hậu nổi cơn ghen



Đền hàng Trống? Đền Đông-Hương? Đó tuy không phải là một tự-quan nguy nga, diện đài tráng lệ, nhưng hầu hết các người có óc thương-quí đều nhận là một linh-tích, hàng ngày lũ lượt kéo đến lễ bái kêu cầu, nhất là hai ngày sóc-vọng hàng tháng, số người đến hương hoa đình lễ có hàng trăm hàng ngàn người.

Mối thoạt nhìn bốn chữ viết trên bức biển hoành treo trước đền: « Kien thiên chi muội 僊天之妹 » nghĩa là . « ví như em gái trời », khách qua đường biết ngay đền ấy thờ một vị nữ thần.

Theo lời tục truyền vị nữ-thần ấy họ Nguyễn, tên là Thi-Muệ nguyên-là một hoa khôi trong xóm Bình-khang, đã từng nổi danh tài sắc một thời.

Cũng như phần nhiều các thần-tích khác, về niên-dại và thân thế sinh tiền của vị Đông hương thần nữ này không có bản sách nào chép lại, người sau chỉ bâng ở những lời tục truyền đầy vẻ hoang-dường. Ngoài ra, chỉ có hai thuyết do một vài cổ-lão kể lại, còn có tính cách về nhân sự.

Hai thuyết đó chẳng rõ có quả đúng như sự trạng của tôn thần không, nhưng chúng tôi cũng xin thuật cả ra sau đây, để chất chính các bậc cao minh, am tường cổ-diễn.

Thuyết thứ nhất nói Đông-Hương nữ thần nguyên là một ca nhi trong một gia đình nghèo, về nhan sắc đã có vẻ yêu kiều diễm lệ mà về thanh âm lại có giọng uyển chuyển du dương. Năm 16 tuổi nàng đã nổi tiếng danh ca khắp kinh-kỳ. Cái diễm danh của nàng nhân đó lọt tới cửu thiên, vua cho triệu vào cung, đem lòng yêu quí lắm. Nhưng không may cho nàng, gặp phải bà Hoàng-hậu lại có lòng tham-dộc, e nàng được vua yêu mến, có ngày sẽ cướp mất địa-vị của mình chăng, liền giả ý kết thân, ngày ngày cho mời sắm chỉnh cung trò chuyện. Thực lòng nào biết mưu gian, người con gái say bổng sa vào bẫy! Một hôm hoàng-hậu mới nằm ở lại dùng cơm chiều, cố ý đồ rượu cho nàng uống rồi say. Tối khi thấy nàng đã say quá ngã lăn ra, Hoàng-hậu liền nắm sai mấy tên lính phục ngay đêm tối không màng ra vườn hoa đào bỏ chôn sống, không xong san phẳng đất làm cho mất hân dấu vết đi. Việc thâm sát này rất bí-mật, sau đó các cung giám chỉ tâu vua là nàng bỏ cung chôn chết ngoài, ngoài, không biết đi đâu. Vua dù lương tiếu ngờ vực, cũng không xét biết ra thế nào.

Cách đó ít lâu, hoàng-hậu bị đau nặng. Trước khi chết, bà vâng đứng dậy, chạy ra vườn hoa đến chỗ đã chôn dấu nàng, tự mình lại kể rõ cái âm mưu đã hại nàng như thế nào, rồi học máu ngã ra mà chết. Bấy giờ vua mới rõ chân tướng, xiết bao thương xót, rồi cho xây lăng và lập đền thờ nàng ngay ở đó.

Tục truyền, nơi đền thờ chật hẹp ở hàng Trống bây giờ, tức là nơi nàng bị chôn sống. Đất tốt khí thiêng, đã làm cho tằm u-bồn của nàng ngày thêm linh-sáng, hương khói ngan thu. Nghe nói một nhà cự phú ở phố đó,

trước đây định xin cúng một khoảng đất riêng ở gần đền, rồi bỏ tiền ra mời người đào vào quá bên trong, làm cho có vẻ nguy nga tráng lệ, nhưng nữ thần báo mộng tỏ ý không bằng lòng, nên việc làm đền mới đành phải thôi.

Đó là thuyết thứ nhất. Còn thuyết thứ hai? Thuyết thứ hai nói rằng là người làng Cựu lâu, một làng ở gần hồ Hoàn-miến khi xưa.

Vốn là con một nhà trăm năm phiệt duyệt, lại có nhan sắc, nên từ khi tới tuổi cập kê, biết bao công-tử vương tôn, ngấp nghé tương đồng, rập rần bản sê. Nhưng ngọc lành còn đợi giá, mắt xanh không dễ ai vào, tới năm đã hai chục tuổi xuân, nàng vẫn chưa chịu cùng ai kết nên đôi lứa.

Làng Cựu-lâu ở ngay kinh kỳ, con gái phần nhiều làm nghề ca xướng, từ khi khôn biết, nàng đã tỏ ý khinh-bí nghề ấy, cho là một nghề không chính đáng, làm mất cả phẩm giá đáng quí của phụ nữ. Đã có chí ấy lại nhờ sinh được vào nơi gia tư phong-tức, không bị bách về sinh kế, nên rằng được yêu-tâm theo như chí nguyện, chuyển việc và may canh cửi, lúc rồi lại theo dõi học tập bút-ngữ-tiên. Vì riêng có chí khi đó, nên phẩm giá của nàng lại càng cao.

Nhưng hồng-quân với hồng-quần, bao giờ cũng như ghềnh cồn treu cọt, nàng đang sống trong một cảnh gia đình sạch trong êm đẹp, đất bằng bỗng nổi sóng, sau một cơn gia biến tài sản khánh kiệt cả gia bị bệnh rồi tã hế, còn lại một mẹ già ốm yếu, sớm hôm chỉ trông cậy vào một nàng sãi sóc phụ-thờ.

Lấy gái làm giá, đối với mẹ già, nàng thực đã hết lòng h u thuận, nhưng bà mẹ luôi càng cao, bệnh càng nặng, hàng ngày thuốc thang cơm cháo, mỗi thứ mỗi tốn, trông vào số tiền kiếm được về nữ công quả ít ỏi, thường không đủ cung. Nếu chỉ cứ thế, thì lần hồi hôm sớm, cũng tạm được qua ngày, nhưng con tạo vẫn cò-cỏn, định theo dõi để thử gan người thiếu-nữ. Vì bệnh nặng lâu

ngày, bà mẹ lâm vào chứng bất tri, muốn được chữa khỏi, thuốc thang phải tốn hàng trăm. Tiền lương không có, nhưng không lẽ chịu bó tay, ngộ biến phải tòng quyền. Nàng đành phải lần mình vào đám bụi nhơ, theo các bạn gái người làng, kiếm ăn về nghề sếp phách.

Vốn đã được nhiều người để ý, tới nay lại hiện thân trong xóm Bình-khang, giả ngọc càng treo, phẩm người càng trọng. Nhưng với một nghề mà nàng đã sẵn lòng khinh-bí, nên dù hàng ngày ở trong làng son-phấn, nàng vẫn riêng mang một chí nguyện, và quyết giữ cho tâm thần được tujệ sạch giả trong. Được hơn hai năm, mẹ già nàng đã lành lặn quí tiền, nàng cũng xuất giá đầu phật, trú-tri ngay tại chùa làng, sống lâu 75 tuổi mới mất.

Tà thế rồi, nàng hiển linh nhiều lần, nhân dân mấy xã gần đó thường khi đặt đàn cầu khấn, về sau lập đình Đông-hương để thờ.

Tục truyền xưa kia một năm gặp ngày thần dân, dân làng có đem cỗ dâng tế thờ, một cô đầu đang đứng hát bỗng gặp lão bà mẹ man bất tỉnh, rồi thần tá khấn vào một bà trong lòng phán bảo rằng: Từ đây về sau, nếu con đem đồ hát tới đây, tức là làm điều vô lễ với ta, ta sẽ vật chết! Cô lễ vì câu chuyện tục truyền ấy, mà từ xưa ở phố hàng Trống một khu ở dưới quyền thống-trị của từ thần, lễ có việc gì vui mừng, không ai dám bày cuộc hát có đồ. Hai mươi năm trước đây, một nhà buôn nọ mở cửa hàng ở phố ấy, nhân có tiệc cưới con gái, đón cỗ đồ hát mừng, chẳng bao lâu buôn bán bị thất bại, người ta nói đó là bị thần ám phạt vì đã vô tình can phạm vào điều cấm kỵ của thần.

Cho được ở lòng ổn kính hơn nữa, trong các thứ hương hoa tiến cúng, riêng có hoa huệ không ai dám dâng đến bàn thờ, vì linh hoa trùng với tên húy của nữ thần vậy.

SỞ-BÀO

(Inuật theo lời bạn Đặng Đình)

GIÁ MUA BÀO

	Một năm	6 tháng	3 tháng
Nhà in, Trung-kỳ, Ai-lao	10,00	5,00	3,75
Nam-kỳ, Cao-mên...	12,00	6,25	3,25
Ngoại quốc và Công sứ	24,00	12,00	6,00

Mua báo phải trả tiền trước

Mandat xin để:

TRUNG-ẤC CHỦ-NHẤT HÀ NỘI

ĐÃ CÓ BÁN:

KẺ ĐÊN SAU

Tâm-lý tiểu thuyết của LÊ-VĂN-1 TRƯỞNG
250 trang — giá \$50

Nhà xuất-bản ĐỐI MÚI 62 Hàng Cột, Hanoi

Lần này đền lượt ngài trùng số Đông-Pháp

GIÈNG CÔ TÂM

Ở Ngã Tư-sỏ có một cái giếng bỏ hoang. Không ai ăn nước giếng ấy. Vì người ta bảo giếng ấy có ma. Nhiều người quả quyết nói rằng một đêm sáng trăng tỏ mà đã thấy rõ ràng một người đàn bà sỗ tác ăn bận trắng lốm lốm đi thướt tha ở phía đông hoang khi tới giếng ấy thì biến mất. Có người lại nói rằng những khi canh khuya thanh vắng, thường nghe tiếng đàn tiếng hát văng-vẳng từ dưới giếng đưa lên. Lại có người kể chuyện rằng một đêm tối trời mưa phùn gió lạnh, qua giếng thấy rõ ràng một người đàn bà bận đồ trắng nằm sỗ sụi trên bờ giếng, khi thấy bóng người thì lẩn tùm xuống; tưởng là một vụ tự tử, nhưng ngày hôm sau tới nơi chẳng thấy gì, các báo cũng không thấy đăng tin tức gì cả. Nhất là các cô gái ở xóm Ngã-tư kể nhiều chuyện nghe đến khiếp. Chỉ cần ngày nọ sau mấy cơn sốt nóng mê man, liền vâng trở dậy như người khỏe mạnh, nhất định xin chử nhà để cho ra giếng tắm, kéo lòng thấy nho nhóp khở sở vô cùng. Đào Lan người vừa có sắc có thanh, tình nhân nhiều, dở vãng lắm, sung sướng như trời, thế mà tự nhiên vô cớ đắm đuối xuống giếng tự tử từ từ mấy năm trước. Người ta bảo Đào Lan bị ma rỗi xuống giếng. Obình thể, Đào Hà, ở Ngã-tư, đang sắp nhẩy xuống giếng thì có người cứu được, và

nhà nằm liệt mấy ngày bàng hoàng hoảng hốt như người mê sảng, khi tỉnh tỉnh như thường kể lại cho chị em nghe rằng hôm ấy đào thấy rõ ràng có một chị mặt coi rất quen đến rủ đi chơi, đào ăn bận diêm trang xong đi theo liền. Đến cửa một nhà rất nguy nga lộng lẫy và sâu thẳm thẳm mãi bằng một phố thì người chị em nọ bảo đó là nhà mình, mời khan mời vũ lối kéo Hà vào chơi. Giữa lúc ấy thì trong nhà có tiếng nhả nhạc và tiếng ca hát nổi lên, nghe thật nào ngọt mê hồn. Hà thấy như tiếng đàn ca có sức gì quyến rũ mình rất mạnh, nằng toan từ chối không vào, nhưng lòng cứ nể nang, e lệ thế nào không nổi. Vừa khi Hà bước một chân vào cửa, thì thấy một người nằm cõ lờ ra, rồi từ đó cứ mê man như người ngủ say không biết gì nữa. Khi tỉnh dậy, thấy mình đang nằm ở trong phòng nhà hát như một người ốm, trong trí cứ hoang mang không nhớ rõ điều gì. Sau nghe mấy chị em khuyến can, an ủi và chế riễu, bây giờ nàng mới sực nhớ ra là mình bị ma đem, suýt nữa thì đắm đuối xuống giếng, uổng mạng. Đó là chuyện cũ từ non chục năm qua. Tới nay, người ta bảo rằng mỗi năm ít nhất cũng có một người đàn bà đắm đuối xuống giếng. Và báo hàng ngày vừa mới đăng tin một cô gái tự tử ở giếng ấy. Giếng ấy, người ta quen gọi

là giếng cô Tâm, và bảo chính cô Tâm là ma giếng ấy.

Cô Tâm là ai?

Cô Tâm là tên một đào hát trứ danh hồi mấy chục năm trước ở Ngã Tư-sỏ vậy. Đủ cả thanh cả sắc, cô Tâm đã từng nổi danh lừng lẫy một thời, một tay có cái quần tới năm ba nhà hát một lúc. Hồi ấy có cũng oanh liệt trong xóm Bình-khang ngang với các chị Đ. chị H. chị N. ngày nay. Dạy có ngón xoay tiền và thuật làm mê người, thì có lẽ còn giỏi hơn các chị này một vài bậc. Nhưng từ khi chuyện tình hồi ấy Tâm đã làm sứt nghiệp nhiều tay phú thương. Và có tới năm bảy anh kỹ số công, sở tư thuật kết và ngôi nhà pha vẽ thanh sắc của Tâm. Rất đối có mấy anh quan viên si tình đã đắm tự tử hoặc vì bị Tâm tình phụ, hoặc vì không lấy được Tâm. Bây giờ là cái mạng đẹp mê say của bao nhiêu trái tim si khách. Một nư cười của Tâm, có nhả ba đường cái, hết xé áo xé quần rách tươm như bướm bướm lại ngời những quan viên. Lại có lúc nàng bị gặp ai cũng nhận là nhân tình cũ nói vielen vòng những chuyện đàn đàn.

Nhưng bỗng một ngày kia, Tâm đắm ra dờ người. Nàng chạy khắp cánh đồng, ngồi vật các ngã ba đường cái, hết xé áo xé quần rách tươm như bướm bướm lại ngời những quan viên. Lại có lúc nàng bị gặp ai cũng nhận là nhân tình cũ nói vielen vòng những chuyện đàn đàn.

Những người đứng đắn bấy giờ kiếng không dám gặp Tâm e bị xấu hổ vì những lời lẽ điên rồ của nàng.

Có người bảo nàng bị vợ con quan viên bỏ bùa mê bả dột. Lại có người bảo oan hồn mấy quan viên vì nàng tự tử về ám ảnh hành hạ nàng. Cũng có người bảo nàng bị vua mẫu cơ duyên, vì trốn đồng trốn lính. Chẳng hiểu thuyết nào đúng. Chỉ biết rằng sau có một ông lang người ở Hải-dương chữa giúp nàng khỏi bệnh điên rồi ấy, nhờ một anh kép đàn đưa về giới thiệu.

Rồi từ đấy nàng thấy chân cảnh Bình-khang, có lẽ tự xét thấy rằng sau một hồi bệnh tật điên rồ, nàng đã mất hết cả cái thanh giá trước kia.

Vốn liếng còn sót lại chút nào nàng thu xếp lại rồi kết duyên cùng một anh kép, tự nghĩ rằng dù sao elam đi bốn phương cũng phải dành một phương lấy chồng và như phương ngôn đã nói, chỉ lấy anh kép đàn, thì tư - duyên may mới được «bên cố lý». Và chẳng cuộc tình duyên này cũng là một cách đền ơn báo đức. Anh kép này - quén mất tên - chính là người đã đưa thầy lang tính Đông về chữa chạy cho nàng lành mạnh. Cảm cái ơn tái tạo, nàng nghĩ chỉ có cách lấy chàng làm chồng, thì mới trả được tình sâu nghĩa nặng.

Hai vợ chồng hân nhau, định làm lại cuộc đời. Cái đời xướng-ca vô-lại, anh cũng như ở đều chán gấy và thấy nó nhẹ nhóp bản thủ, chẳng

lượng thiện chút nào, nhất định quăng đàn, vất phách, từ giã nghề nghiệp xưa và nơi phồn hoa bụi bặm.

Anh chị giắt nhau lên một tỉnh đường rừng thật xa, để tránh những cặp mắt tò mò và nhất là để xa cách hẳn cái thế giới ti tiện trụy lạc nó đã tiêu phỉ mất hẳn một nửa đời người của cặp uyên ương đứng tuổi. Anh chị nhất quyết phen này vượt lên cái thế giới thuần lương.

Lặn ngòi nói nước trong một tháng trời, vợ chồng có Tâm lên tới Sơn-la, bỏ tiền



ra mua lại một cửa hàng tạp hóa nhỏ.

Nước Sơn-la, ma Vạn-bú, xưa nay nó có tư ai? Chẳng bao lâu hết chồng sẽ ngã nước lại đến vợ. Thuốc thang chán mà không dứt bệnh, sau vợ chồng nghe người ta mách, mua thuốc phiện hút mỗi ngày một lần, thì bệnh mới lui. Thuốc phiện ở đây giá rẻ như bèo, nên mỗi ngày hút một bữa, tốn kém cũng

Hoa Mai - Phong

biểu hiện về đẹp quý phái.

Hiện nay có tiếng nhất của bạn gái.

Nº 7 Hàng Quạt — Hanoi

chẳng bao nhiêu. Nhưng cửa hàng vắng khách, thu vào thì ít, tiêu ra thì nhiều, chẳng bao lâu vợ chồng đều hiểu cái ghĩa thực-tiền của rầu cách ngôn «ngồi ăn núi lở».

Chẳng lẽ bỏ tay chịu chết trong vòng túng quẫn, cùng bất đắc dĩ, vợ chồng lại phải trở đến cái nghề nghiệp xưa. Anh sẵn đàn, chị sẵn phách, giữa nơi rừng xanh núi thẳm, quyết phen này vượt lên cái thế giới thuần lương.

Thế là anh chị lại quay về, mở nhà hát khốn nạn, cái cảnh nhà hát ở chốn sơn lâm nó thật tiêu điều như miền rừng thẳm! Quan viên chi quanh đi quẩn lại có mấy ông phân tòa sứ, mấy ông cai đội lính khố xanh. Còn thì bầu hết là người Thổ chẳng biết gì là cái thú tao nhã của dịp phách cung đàn.

Hai vợ chồng, những cơn đói thuốc nhằn hơn vôi dầu nhau chán,

thường lại sinh chuyện cãi vã với nhau. Lại gì nghề đời bề táng tiền thì hay câu. Thành ra chẳng hôm nào là trong gia đình chẳng xảy ra ít nhất là một cuộc cãi lộn nhau. Rồi một ngày kia, anh kép tức mình đập lại những lời mĩa mai lão hủ của Tâm, thẳng tay tặng nàng mấy cái doc tàu thêm tim cá mình mẩy. Nàng bu lu bù loa khóc lóc như mưa. Từ đấy nàng chỉ nuôi có một ý định bỏ kép trở về Hanoi. Dịp đàn may mắn, có mấy ông quyền đội về miền xuôi nàng bèn lên theo xuôi Hanoi.

Tâm tái hồi Ngã Tư sỏ, mà chẳng mấy người hay, nên

chị em bạn cũ gặp nàng cũng ngỡ mãi, mới nhận được mặt. Nàng gầy vơ xanh xao như kẻ ngã nước lâu ngày, môi thâm đỏ ngăng coi mà phất tớm. Chẳng g còn gì là cái Tâm tại sắc ngày xưa. Vì thế vào nhà hát nào, dù là nhà hát cũ, Tâm cũng bị người ta chấp tay vãi, không dám dưng. Nhiều nhà thầy bói Tâm gần tới nơi là đóng sập cửa lại. Mọi người đều biết Tâm nghiện rượu, gõ cửa nhà nào là vay tiền nhà ấy để mua « com ceng » mà thôi. Vĩ nhà nào cũng cho Tâm vay trả một lần rồi, ai có thừa tiền mà « com phụng » nàng mãi được? Tâm cũng biết phận, trước côq sĩ diện nói là vay sau thì mới thẳng là xin tiền để hát.

Kết cục, đời còm đời thuốc, Tâm phat ốm, mỗi ngày một nặng thêm, sớm chiều là từng bước xin ăn để cầm hơi, hệ bạc như con mẹ ăn xin thực-thu.

Khách qua đường ghé tớm ngóanh mà đi, không ai muốn thì cho con ăn mày nghiện hát lấy một đồng com đơng cháo. Tui thân thì phận, Tâm liền bỏ ra nằm trên một cái giềng giữa cạch đường, có y giầu cả bình thù

Thỉnh-chợ Pétain đã rồi:

« Một nước lớn mà được lâu dài, chính nhờ ở mỗi liên-lạc chặt chẽ những sự-nghiệp hiền-hách của các bậc-ử-nhân và công lao vô danh của thường-dân lương thiện, tích lũy từ đời nọ sang đời kia ».

nhơ nhớp. Rồi tới hôm đó, trời tối như mực, hình như là một tối ba mươi, Tâm nghe người nọ n ồm lằng lằng, thấy người bằng khoảng



như mới hát điệu huê công. Nàng thấy xung quanh những anh ăm, anh Thăm anh Phán đến là đông, người thì dôi mạng-nàng, người thì cười nói vui tươi, kẻ thì chửi mắng nàng thậm tệ. Đó toàn là nhân tình cũ của nàng và

đã vì nàng mà uổng mạng. Nàng phất sọ lên, người nóng bừng như mớ uổng một chai rượu mạnh. Nàng chấp tay van xin hết lời, nhưng bọn kia vẫn không tha cho, nhào nhào xúm lại quanh nàng, như muốn giết nàng vậy.

Oan hồn hồn hiện chẳng? Tạo nên nghiệp chướng thì phải chịu quả-háo chẳng? Hai nhân nhân hại ư? Ta là người có tội ư?

Nàng càng nghĩ càng thấy kinh sợ.

Như trông thấy thần chết lơ lơ cái lăm lăm tướng sáng loáng định lấy đầu nàng, nàng hét lên một tiếng á á như tiếng hú hồn, rồi ngã ăn giềng dãi giềng, lúc nào không ai biết.

Ngày hôm sau, người ta thấy lấp lờ mặt nước một cái xác đàn bà liền đi trình nhà chức trách. Từ đây giềng ấy bị bỏ hoang.

Và gọi là giềng cô ăm cô phân bệt với những giềng nước lạnh lạnh khác. Rồi người ta thường kể nhiều chuyện tỏ rằng giềng ấy có ma. Và tới nay, giềng cô Tâm vẫn còn là cái mồ chôn của những đào-dương bạc mệnh.

LE HÙNG PHONG

NÓI CÓ SÁCH, MÁCH CÓ CHỪNG

CÔ ĐÀU NGÀY NAY LÀ CÁI QUÁI GÌ?

3) Cô đầu là những người đàn bà con gái có tiếng là trung tình (cái trung tình đã được kể vào phong đạo) nhưng người ta hằng thấy những cô bọm bại và phản bội

(Tiếp theo kỳ trước)

Cô đầu bắt nhả bị quan viên bóp cổ đánh cho mấy cái tát

Sáng 15 juillet một đào rượu đệ đơn trình nhà chức trách xin can thiệp cho về vụ một quan viên đêm hôm trước đã thi xuống bóp cổ đánh rất đau.

Theo lời Lê-thị Minh người xã Đới-sơn (Duy-tiên) hiện làm đào rượu cho Mme Lê-thị-Chúc tức cô Chúc ở nhà hát số 32 phố Bờ hồ Phú-lý thì khoảng chín giờ đêm hôm 14 rạng 15 Juillet trong nhà cô đương có 2 quan

4) Cô đầu không phải là những yêu tinh dật diêu người ta vào con đường tà-dâm, nhưng nếu có cơ hội, nhiều cô cũng cứ quyến rũ người ta xuống cái hố trụy lạc, kể cả những ông sư.

Quả tang đang hát cô đầu

HANOI. — Hồi 10 giờ tối qua ông huyện Hoàn-long được tin báo tại nhà thị Cầ, chủ nhà hát số 86 đường Tàu-bay (Ngũ-tư-số có bốn nhà sư đang đập trống, liền cùng ông lục-sư Phương đáp ô-tô tới hợp lực với lý-trưởng sở tại áp vào khám thì thấy 4 nhà sư, người mập-mạp, vận quần áo nâu, hai người đang mơ màng bên chiếc bàn đèn ở cái sập giữa nhà; một người đang đập trống, một đang kẻ vai tri-ly với một đào nương... Nhà chuyên trách liền làm biên bản. Khám người các sư, thì vị thứ nhất tên là Nguyễn-văn-Tiến 31 tuổi, đeo thêm chiếc thẻ đỏ tên Lại-Hải 25 tuổi quán Bạch-mai, Kim-liên Hà-đông, và một cái ảnh chụp nhà sư mặc Áo-phục, một cái ảnh thiếu nữ chụp nửa người (ý chừng ảnh người yêu). Vị thứ hai là Phạm văn Phàm có tên năm 1940, 32 tuổi quán xã Tư khoát, huyện Thanh-trì Hà-đông, đeo thêm một cái thẻ nữa để tên là Đỗ văn Thuận 24 tuổi quán xã Đông-kết phủ Khoái-châu Hưng-yên; trong túi lại có một chiếc khuyên

bạc (ý chừng là vật kỷ niệm của tình nhân), cả hai đều khai từ tại chùa Tô-hoàng Bạch-mai. Vị thứ ba tên là Nguyễn-văn-Vạn 30 tuổi, quán xã Trung-quang, huyện Văn-giang tỉnh Bắc-ninh, tu tại chùa xá ấy.

Vị thứ tư tên là Lại-Hải 25 tuổi, thế năm 1940, quán xã Tri-chính, huyện Kim-sơn, Ninh-bình. Trong buồng các sư ở có một chiếc va-ly, mở khám thấy có quần áo và hai bức thư của đào-nương gửi cho tình nhân tên là Hợp-Đức thư đó là của đào Oanh ở nhà ấy gửi cho bốn nhà sư trên. Căn cứ vào bức thư này nhà chuyên trách hay rằng, các nhà sư đến hát nhà đó chẳng phải lần này là lần đầu. Và nếu, không bị khám phá thì có lẽ nhà chùa còn ở lại hát vài chầu là ít, vì đem theo cả va ly. Theo lời khai của bốn nhà sư thì vị người chủ nhà hát là bọn cô-tri từ nhỏ, lần ngày nhớ lại thăm; rồi buồn miêng hát chơi vài điệu, chứ không dám đi hát.

Tuy vậy sau khi lục cung, cả người chủ là Kỳ và bốn nhà sư đều bị giải huyện để xét.

B. M. số 85 (24-7-41)

Á CHÂU ẤN-CỤC. 17 Emile Nolly Hanoi mới xuất-bản

CUỘC ĐỜI MỘT THIẾU NỮ

một cuốn chuyện rất cảm động của BÔNG-LIÊU

Các bạn thấy tất cả những nỗi chua cay, của một người đàn bà, những sự hy-sinh to tát của một người con, một người tình một người vợ... xem đến cuốn truyện này thì tất cả phụ nữ đã từng phải khổ sở đều thấy mình còn sung sướng hơn nữa. kể cả đời. Sách in rất công phu. Trọn 100 trang, đặc biệt 050

Cần rít 1: ĐOÀN TRƯỞNG nhà Đổng Liêu viết cùng Phương - Châu

Á-CHÂU đã ra gần 100 thứ sách hay đủ các loại, lấy Catalogue kèm tembre 0305

5.) Cô đầu ngày nay là những người đàn bà con gái có cái nghề rất cao quý đáng bảo tồn nhưng nhiều khi người ta thấy nghề ấy cũng chẳng khác nghề ma cô, mẹ mìn:

Một thiếu nữ bị gả làm cô đầu ở Ngã tư sở M. Nguyễn văn L... làm việc tại sở Cảnh nông nhà ở số 20 phố hàng Vôi có nuôi một cô cháu gái là Nguyễn thị D... Hôm kia D. mất tích cùng với đứa ở là thị Gái với số tiền năm chục bạc.

Tình cô hôm qua người nhà đi tìm thì gặp cô D. cùng đứa ở gái với một người đàn bà nữa đi lảng vảng ở bến tàu thủy. Khi người nhà đến nhận cô D... thì người đàn bà đó lảng mất.

Theo lời cô D. thì hôm trước cô bị một người đàn bà giở đem đến nhà hát số 6 ở Ngã tư sở làm cô đầu. Ngày hôm qua là ngày cả hai cô cháu được phép chủ cho đi chơi nhưng lại phải một người kèm theo, khi đến bến tàu thì gặp người nhà. B. M. số 75 (11-7-41)

Vợ một viên tri-châu trốn vào Saigon làm cô đầu

HANOI. — M. N. t. P. nguyên Tri-châu, nhà ở 294 bãi Phúc-xá hạ vừa có đơn trình nhà chuyên trách người. vợ ông là Phùng thị Tý bỏ nhà trốn đi.

Theo đơn của M. P. thì vợ ông còn có tên là thị Tiến tức cô Châu, bán hàng rau tây ở chợ Đồng-xuân, đã trốn nhà đi từ sáu giờ sáng hôm kia và theo một người đàn ông mà ông không biết tên, dự đo vào làm cô đầu với một người đàn bà là thị Tem tức Hoàng Kim mới ở Bắc vào Saigon mở nhà hát ở phố Pellerin. Thị Tý này hôm lấy cấp 100p. cùng nhều quần áo mang theo.

M. P. kiến cả người đàn ông lạ mặt kia và thị Tem tức Hoàng Kim quyền rũ vợ ông. Nhà chuyên trách đang cho tra xét.

B. M. số 121 (5-9-41)

Một cô gái 17 tuổi bị đổ di gần vào nhà hát GIA-LAM. — Trước đây, ông Nguyễn-văn-Truyền, ngụ ở bãi Phúc-lân thuộc huyện Hoàn-long (Hà-dồng) có đánh con gái là cô Nguyễn-thị-Mai 17 tuổi một trận đòn đau.

Cô Nguyễn-thị-Mai giận cha và quả quyết bỏ nhà.

Cô đi vào vợ trên các ngã phố Hanoi, một người tên là thị-Xuân đến làm quen với cô. Thị-Xuân rủ cô sang Gia-lam, và đưa cô đến một nhà hát ở phố Gia-quất. Nguyễn-thị-Mai, chủ nhà hát này đưa cho Thị-Xuân 0p.50 và nhận cô Mai ở làm con sen.

Được ít lâu cô Mai lại phải sang ở với một bà chủ cô đầu khác là Đỗ-thị-Nhung, ở Yên-viên cách Gia-quất độ bốn cây số.

Ngày sau, cô mới được cha mẹ sang đón.

Gặp Thị-Xuân ở nhà bà Nhung ông Truyền đã đưa thị về tội quyền đủ gái vì thành niên. B. M. số 5 (20-4-41)

Không chịu về làm cô đầu ở nhà hát hai cô gái quê khác òa trên tàu Kermé nên có người can-thiệp hộ

QUANGYEN. — Độ này Hải-phong và Quảng-yên «khan» có đầu quá. Có đầu đã không có tất nhiên nhà hát phải vắng. Mà đã vắng thì chỉ còn có cách là ngồi yên mà bắt sa mạc hoặc nhai ngô rang cho đỡ buồn mồm. Họ cũng là nhờ ở phương p áp bài trừ nạn hoa liễu ở Hải-phong. Các cô đầu dần dần đã phải đi «vi-dit» nên nhiều cô đã giải nghệ để tìm một nghề khác lương thiện hơn.

Cho nên như lúc trước các chủ cô đầu có bỏ ra năm, mười đồng «đón» một người rất dễ. Nhưng bây giờ dù có bỏ ra hàng trăm cũng khó lòng mà kiếm được.

Bởi thế nên sau bao nhiêu ngày nhà hát của đào Ch. vắng khách.

Chẳng lẽ ngồi không mà nhia những cô phách mốc meo nhét trong ở kéo, đào Ch. đã cùng với một bọn đồng nghề về vườn hoa đưa người Hải-phong cạnh bên ở-tổ, tìm một mụ để thương lượng giá cả.

Cùng với hai mụ kia phôi xe một mành xuống tàu Kermé của hãng SACRI về Quảng-yên.

Tàu Kermé chạy gần đến Quảng-yên hai cô vẫn không biết bỗng đào Ch. nói: «Đầy gần đến bến Quảng-yên rồi. Hai em về với chị sẽ không phải vất vả, chị đã mua guốc phi mã, gương lược cho hai em đây. Hai em sẽ được sung sướng!» Biết là bị lừa, hai cô òa lên khóc khiến cho hành khách đi cuyến tàu hôm ấy không nhìn được cười. May lúc ấy có một người can thiệp và sau những câu đe dọa hai mụ kia đã phải bỏ mồi để cho hai cô gái nhà quê được tránh khỏi cái nạn vào nhà hát.

(V. C. ngày 27-8)

...Đầu độc...

HADONG. — Tại làng Ngọc-chục, phủ Hoài đức vừa xảy ra một vụ con đầu độc mẹ.

Nguyễn bà Nguyễn thị Tiến 62 tuổi, chồng

6.) Cô đầu ngày nay là những người đàn bà con gái lịch sự nhưng giá phải tiếp những quan viên ăn cắp, ăn trộm, du côn, đều cáng thì nhiều cô cũng không từ

Rút ví được 80\$ chia cho đồng đảng rồi cùng đi hát á đờ

Tối hôm vừa rồi ông Phạm-văn-Nhượng ở Nam-dịnh về Hanoi đáp xe điện từ Hà-dồng ra đến ở Chợ dừa thì bị quân giặc rút ví trong có 80 đồng. Ông Nhung xuống huyện Hoàn-long trình đã khai rõ trong những giấy bạc bị mất có một tấm giấy rách nhiều mảnh. Nhờ sự chỉ dẫn đó, một thám tử mới làm nên

là một viên cựu phó hội mất sớm có ba con là: Nguyễn xuân-Bích hiện đi Tân-hế-giới, còn người con thứ hai là Nguyễn xuân-Thúc 37 tuổi và người con gái là Nguyễn thị-Hào, cả hai người đều đã được mẹ dựng vợ gả chồng rồi.

Bác Thúc vợ mới chết được ít năm nay, cách đây mấy tháng bác có lấy một người vợ á đờ.

Xưa nay gia-đình bác rất hòa thuận và đứng vào bậc giàu có nhất nhì trong làng. Nhưng từ khi bác lấy người vợ á đờ về thì trong gia đình xảy ra nhiều sự bất hòa.

Không rõ có phải là nghe vợ suì đạo, đêm vừa đây, bác có đòi mẹ cho bán chiếc nhà ngói mà mấy mẹ con đang ở. Bác bị mẹ cự tuyệt và mắng chửi nặng nề.

Mọi khi cả nhà cùng ăn cơm nhưng hôm nay bác cũng đưa con nhỏ ăn trước rồi bỏ đi. Người mẹ thấy vậy tức giận, bỏ bình đem ra ăn.

Xong, vào khoảng 11 giờ, bà cụ thấy trong người choáng váng khó chịu. Rồi đến trưa thì bà cụ thở hơi cuối cùng sau khi đưa vào bệnh viện.

Đ. P. số 5216 (2-9-42)

công huyện. Thăm tử đề hồi thấy có một người xe đang cầm tờ giấy nát kia đi đổi bên túm lấy vận hối. Người xe này báo của Hoàng-văn-Hồ vừa đưa cho. Hiện bị bắt độ cho Nguyễn-văn-Đình tức Cỗn nhà ở Lương-và chia cho hân và Bát tức Hải mỗi người 15 đồng.

Theo Hiến đến nhà hát số 30 đường Lầu bay quả nhiên thăm từ bắt được Cỗn đang là lợi với mấy đào hát nhà này, trong túi hân còn món tiền 41p cùng các giấy mà của ông Nhung. Bị dẫn về huyện Hoàn-long Cỗn thừa nhận đã rút ví của ông Nhung được 80 đồng đem chia cho hai đồng đảng là Hiến và Bát mỗi người 15p, còn bao nhiêu hân đem đi hát. Hiện Bát còn đang lần trốn. Nhung trước kia làm công tón xe điện.

T. M. số 81 (18-8-612)

Quê Người

tiểu thuyết của TÔ-HOAI đã ở bán khắp đồng pháp. Những câu chuyện tình rất đ p, rất buồn. Tất cả cái xã hội nhà QUÁ-Việt-nam hết ư lệ khải, ghen tương, ghen ghét, ưc cười, ăm trớn nhưn nhát bức tử dân và cũng ưc phá và linh hồn của ưc giết Sách đây gần 20 rang, ăn loạt cực ưc - thuật. Giá đặc biệt 1500 c. Nhà xuất bản: «MŨI» - 57, Phố Kiế Hanoi

HÃY ĐỌC

Vàng Sao

Văn xuôi của thi sĩ CHẾ LÂN VIỆT
In toàn trên giấy vergé bouffant giá đặc biệt 2\$50
NHÀ XUẤT BẢN TÂN - VIỆT — 49, TAKOU HANOI

SÁCH CỐ BẢN :

TRIẾT HỌC KANT
của NGUYỄN-ĐÌNH-THI
ĐANG IN :

Triết học Nietzsche
«Tủ sách triết học» TÂN VIỆT

Kết quả cuộc trưng cầu ý kiến của T. B. C. N.

1) Bây giờ số đông có đầu tư cách không kém gì phương-lầu-xanh có khi lại nhiều nhiều hơn.

Như ở các vùng ngoại ô, các các có đầu tối đến ra đường lôi kéo những người qua đường, nói làm câu khêu gợi mới chào. Khác nào tụi lêu lổng ở hàng ra kéo khách.

2) Rất nhiều người mong ước bắt có đầu đi khám bệnh lắm, vì rằng phần đông 99/100 có đầu mang bệnh tình cả. Họ bậy bạ không hiểu vệ sinh.

3) Chúng tôi quả quyết rằng nếu phòng vệ sinh nhất định bắt có đầu đi khám bệnh, thì một ngày gần đây, sẽ lọc được hết thảy những có đầu ấy một cách mau nhiệm. Và thanh niên mới đỡ được thấy những bộ mặt nhàn nhé, hồng xanh, khó chịu vì mang bệnh kín trong người, các chỗ nhà thương làm phúc mới rút số người đi được, rồi nghề có đ u mới mong trở lại hồ mấy chục năm về trước.

Vấn Hải

(Tiếp theo kỳ trước)

Có đầu có một nền tảng chắc chắn, một trật tự rõ ràng để có thể tự họ trừng phạt những bọn cùng nghề làm trái luật lệ, à một việc cũng hay nhưng chỉ đối với những có đầu hát thôi. Nên vì muốn cứu vãn giá trị của nghề hát á-đầu mà người ta không bắt họ đi khám bệnh, thì người ta cũng chỉ nên chăm-chước cho bọn có đầu hát thôi. Vì tất cả tương-lai của nghề này cũng chỉ trông mong ở bọn này thôi. Còn đối với hạng có đầu rượu thì thế nào cũng phải bắt đi khám bệnh

Hồng Anh (Phủ-Quỳ)

Việc bắt buộc « có - đầu » đi khám bệnh, là một việc rất nên làm.

Sự bắt buộc « có đầu » đi khám bệnh, là một việc công ích lớn vậy thì Hanoi hay ở đâu, từ Bắc vào Nam, bắt cứ chỗ nào kẻ có « có đầu » đều cần nên bắt họ tuân theo cả.

Còn cái giá trị hình thức thì từ chỗ thanh tao họ tự hạ xuống đến bậc đê tiện. Mấy năm trước đây thì nhà hát đôi thành dancing và gần đây nghề Nhảy bị sa thải thì ta có thể gọi nhà hát là nhà chứa được. Còn họ

những gái mãi dâm họ được là cái đặc quyền hơn những gái mãi dâm chính thức là không phải cầm giấy và đi khám bệnh.

Hiện nay nghề á-đầu lan tràn khắp mọi nơi ở cả các chốn thôn quê. Nếu cứ để thế mãi thì rất có hại cho vệ sinh chung. Họ đã trở nên hạng người đi gieo rắc vi trùng một cách tự do.

Máy thay chính phủ đã biết đến cái hại và có ý muốn ngăn cản nó lại bằng cách bắt buộc khám bệnh ở phủ huyện nào cũng nên có nhà thương cai quản bởi những vị điều dưỡng tốt nghiệp, thì việc bắt buộc khám vi trùng đó có thể thì hành được ở cả các nơi đó.

Về việc đặt lại những giáo phường là một cách nhiệm mầu có thể vẫn hồi được giá trị cũ của nghề có đầu.

Thanh-Bình (Phnompenh)

20 năm trở về đây, từ chủ có đầu, đến có đầu đều sống chật vật thiếu thốn nên làm tiền. Hai đời nghề có đầu hiện giờ không như hồi trước, quan viên phần đông không như các cụ thuở xưa chỉ đi nghe hát, mà còn mong nhiều cái khác hơn. Nếu đi hát suốt thì ít ai đi; có đầu đóng cửa, muốn giữ khách mà còn thêm được tiền thì làm luôn nghề « lâu xanh ».

Người ta mong ước cho tất cả có đầu đi khám bệnh là vì cái nạn có đầu truyền bệnh cho quan viên. Có đầu truyền bệnh nặng hơn là gái lâu xanh.

a) Nếu Sở Vệ-sinh làm ráo riết, bệnh phong-tình tự nhiên sẽ giảm đi.

Nghề có đầu từ giờ về sau không thể nào có hi-vọng vãn hồi cái giá trị cũ về lịch sử được vì đời nay không phải là đời mà phần đông quan-viên

HUỐC NHỰA

Nhận-cảng trước nhất

Bán buôn nhiều nhất.

Giá rẻ nhất.

ĐỨC - TƯỞNG

IMPORT - EXPORT

30 rue de Mélicamont, Hanoi

p éditeurs chimiques-photogra- h-

ques - électrolyse - quincaillerie -

machines divers

1) Việc đi khám bệnh không phải là nên hay không nên mà là một việc tối cần về vệ sinh và vì tương-lai của nội giống Việt-Nam. Vì mọi người hiện nay ai ai cũng rõ cái kết quả tai hại của những bệnh hoa liễu là thế nào

2) Là tất nhiên, một khi sự khám bệnh là tối cần thì không thể nào lại chỉ một Sĩ-phong là nên mà mọi chỗ khác lại không vậy nên thì hành luật này một cách triệt-đề nghĩa là toàn cả Đông-Pháp đều như vậy cả.

3) Đặt lại những giáo-phường, nghĩa là tổ-chức lại cho nghề

đến ngắm thơ, rung đùi. Đời nay muốn đi chơi, họ đi một vài lén mà thôi, ít có thì giờ rung đùi như xưa.

Như vậy thì không thể nào nghe có đầu trở lại được như xưa. Mà muốn như xưa, có đầu tự nhiên sẽ thấy cái dạ dày (estomac) lép trước, vì ít quan viên.

Nam-Giang (à Nam-định)

1) Cần phải cho các cô đào đi khám, vì thật ra phần nhiều các cô ấy chẳng khác gì mấy ả ở nhà lá.

2) Không những ở đất Hai-phong mà tất cả Hanoi hay ở đâu cũng cần cho các cô ấy đi khám mỗi tuần ít nhất là một lần.

3) Nếu Chánh-phủ đặt ra những giáo-phương thì nghề có đầu cũng có thể văn-hội lịch-sử xưa, nếu các cô ấy biết trọng nghệ-thuật và rèn tập cho được phần cao quý hơn.

Phạm-Nhưông (Tourcham)

Muốn đào tạo cho nước nhà sau này, một lớp thanh niên xứng đáng, chúng ta, nhất là các bạn gái ngày từ bây giờ đến nên đọc sách

GIÁO-DỤC NHÌ-ĐỒNG

cuốn sách giáo dục hoàn toàn nhất của bà Phạm Phương, hội trưởng hội nữ công Huê. Có tựa của quan Nguyên thượng thư bộ Quốc-dân giáo-dục: Phạm-Quỳnh. Lê-cường Hanoi xuất-bản in toàn giấy thường bìa, 200 trang khổ 15x24, giá 1\$50. Xin đặt mua trước, kẻo hết. Có tặng 1 bộ loại sách quý đúng bìa da nhũ vàng giá 7\$90 và một loại bìa vải nhũ vàng, giá 2\$350 để dành cho các bạn yêu sách. Xin gửi tiền để mua trước tự giờ. Cuốn sách quý này sẽ là một tặng phẩm trang nhã và hữu ích để các bạn mua tặng đôi lứa tân hôn trong mùa cưới. (2)

Édít. Lê-Cường 75 Paniers Hanoi

Muốn tránh cho thanh-niên sự nguy hiểm về bệnh tình thì không những phải khuyên can, mở rộng nhà thương chữa bệnh, mà còn phải trừ diệt tận gốc sự sinh ra bệnh ấy nữa.

... Thanh-niên bây giờ đi hát thì chín phần mười là vì sắc-dục, làm sai cả ý nghĩa thanh-nhà xưa kia đi các chủ nhà hát vì sinh kế phải buộc lòng theo sở-thích của khách làng chơi mà mở nhiều đào-rượu. Những đào-rượu này chỉ mang danh là có đầu, họ đã gây ra bao sự tai hại cho thanh-niên cả về tiền tài lẫn bệnh tật, hạng ấy mới là bọn côn-trùng đục khoét ghê-gớm nhất.

Muốn trừ cho thanh-niên đỡ hại thì chỉ có một cách là bắt các cô đầu đi khám bệnh. Như thế tuy chưa hết ngay nhưng sự nguy hiểm mới phần cũng đỡ được năm ba!

Nếu việc này mà thực hành được khắp cả các nơi trong xứ

Đông-dương thì thực hay.

Nếu Chính-phủ bắt đặt ra những giáo-phương thì có đầu có thể văn-hội lại giá trị hồi xưa lắm.

Lê-Tuy (Saigon)

Thấy các ngài nêu lên cuộc trưng cầu ý kiến ấy, tôi rất hoan nghênh, khám phục các ngài đã nghĩ đến (thanh-niên) chúng tôi, vậy tôi rất ước mong các ngài kêu Chính-phủ bắt có đầu Hanoi đi khám vì trông như các cô thanh-lâu. Tôi rất sốt sắng đến vấn đề này và ngóng tin các ngài làm việc được kết quả như ý tôi, vì sao ?? Thưa các ngài, tôi đây cũng là một nạn nhân trong đám truy-lạc, nay tình thế đã muộn rồi.

Cả Hanoi và Đông-dương này nữa, tôi rất mong có đầu đều đi khám bệnh cả.

Nếu Chính-phủ có đặt lại những giáo-phương nghề có đầu để văn-hội giá trị lịch-sử, tôi cam đoan là khó lắm, các ngài ơi, vì có đầu bây giờ có như có đầu ngày xưa đâu.

Cận (Hanoi)

Nên bắt đi khám lắm, vì rằng Chính-phủ đã lưu tâm tìm thầy tìm thuốc cho, như thế các cô đầu sẽ được khỏe mạnh thì sẽ phát tài.

2) Nên cho khám tất cả mọi nơi, vì chỗ ấy nên thì chỗ khác cũng nên. Là phải chỉ có một thời, chứ không có hai ba giờ cả.

3) Không thể văn-hội giá-trị cũ về lịch-sử được, chỉ có tăng giá trị mới thôi. Là vì sao?

Tục lệ cũ tôi xin lược kể:

Ngày xưa ở tỉnh thành thì có *quân-ca*, còn ở thôn quê thì có *ký-trịch* (Quần-ca, các bạn đọc những bài trên đã biết rồi, đây chỉ xin nói về *ký-trịch*)

Khi làng nào dựng đám hát thì phải trừ lấy một món tiền là một tấm đồng trở lên để thi cầm-ca. Món tiền ấy chia ra làm ba giải là:

Giải khôi-nguyên
Giải nhì
Giải ba.

Xong rồi dân làng gặt giấy cho *ký-trịch* rằng ngày ấy có thi cầm-ca, có ba giải và mỗi giải là ngân ấy tiền. Tiếu được giấy của dân làng rồi *ký-trịch* mới đặt giấy đi mời các đào kép về dự-thì.

Dân làng chấm thì trọn lấy 3 đôi giày thường và 3 đôi dự-khuyết còn thì cho tiền phí tồn thài về.

Đến lúc vào hát cửa đình thì cử mỗi tiếng *chất* là được 6 đồng tiền kẽm, còn mỗi tiếng *mền* thì được 12 đồng. Cứ đủ một quan tiền kẽm kể là một hội.

Thì dụ mỗi đêm hát được 10 hội tức là 10 quan thì 8 quan, giáo-phương chia nhau cho đều từ đào kép cho đến đưa đất chó; còn 2 quan giao cho *ký-trịch*, và *ký-trịch* lại còn được thu tiền nóc đám nữa. Hai số tiền này để xuân-thu tế là đủ-sư.

Nếu khi nào tế thì mời khách làng chơi đến chiêm bái mà riêng hát khúc: « Loan-Mai Hồng-Hạnh » để chào tổ.

Còn thừa thì để nuôi lương bà giáo.

Vậy tôi trọng nghĩ muốn văn-hội tục lệ có thì lại phải theo tục lệ cũ mới được.

Vũ-khắc-Thiện (Namdinh)

1) Theo như tôi nhận xét: Lầu-hồng với lầu-xanh ngày nay lẫn lộn nhau. Nguyên nhân tại quan viên đi hát 100 người thì 90 là đi tìm nhạc-dục. Họ muốn khoe danh diện với bà con anh em, tự phụ ta đây biết đi nghe hát cầm

trống chầu. Song kỳ thực người ta nghĩ đến cái tình thấp kém nhiều hơn. Do sự tư-ích ấy nên chỉ nhà hát có đào hát thì bắt buộc phải có thêm đầu-rượu, đào tiếp, có khi đào hát lại là đào tiếp nữa.

2) Bắt các cô đầu trong nước đi khám vi-trùng là một tin đáng mừng. Toàn thể dân chúng ca-tuog tán hành. Có được vậy, thì bệnh đi hại là phong tình mới mong giảm bớt được, thanh-niên mới mong cường tráng.

3) Nếu Chính-phủ bắt đặt lại giáo-phương thì nghề có đầu có thể gần cứu-vãn giá trị như trước được.

Dương-và. Kỳ (N.G. N. Đ.)

... Tôi có thể tin được một ngày kia phòng vệ-sinh cương quyết bắt có đầu đi khám bệnh tất cả thì bệnh phong tình sẽ giảm đi rất nhiều, vì được như vậy khách đi chơi và có đầu cũng đỡ được mối lo, cả hai đều sẽ như được một tấm bùa

ĐÃ CÓ BẢN KẾ-PHÁP CÁC HIỆU SÁCH LỚN
DICTIONNAIRE
FRANÇAIS - ANNAMITE - JAPONAIS
(avec notions de grammaire)
par Kikuchi Katsuro
& Trần-Ngọc-Châu
Nhà in **GRAND-TÂN** N° 94 Rue Charron
Tôl. N° 1509 Hanoi
xuất-hành và phát hành

Saigon dễ ở khó về,
Trai đi có vợ gái về có con.
Ai đã từng ở Saigon, chưa ở Saigon hay gặp đến Saigon,
Saigon một vùng thơ, một hồn ngọc, một khe vàng. Nên tìm đọc
TÚI BẠC SAIGON
của **VŨ XUÂN-TỰ**
do Trung-bác Thư-xá mới phát hành, 0\$80 một cuốn, mua được có hoa hồng. Gồm một số rất ít:
CÓ TU HỒNG
GIẶC CƠ ĐEV

hộ mệnh để bảo vệ lúc đi tìm gió hồi-trăng!

Nếu hãy còn lối đi hát và đánh trống bằng lối « châu-sự-tắc » (một lối chơi không đờng đản) đánh trống như bầm lý gì, nghe thực không ra nghĩa lý gì.

Nguyễn-dinh-Hoàn

Vai chục năm giờ lại đây, nạn kinh-tế, kh'ng hoảng tràn lan, nhà hát vì vấn đề mưu sinh, phải biết cách mua chuộc quan-viên. Các bậc tao nhân mặc-khách rất hiếm còn thì đây rầy bọn phàm-phu tục - từ đi hát không cần thưởng thức câu văn ngôn đàn mà chỉ cốt phá, cốt gở. Sở thích của phần đông quan-viên như thế, nhà hát muốn « sống » phải mới trong đám con sen con đỏ để làm có đầu-rượu hầu hạ các quan. Bởi vậy lâu hồng với lâu xanh, bấy giờ chẳng khác nhau chút nào.

Ba số thích có đầu phải đi khám.

Có đầu phải đi khám chưa chắc bệnh-phong tình sẽ giảm đi, thanh-niên đỡ truy-lạc. Bởi vì người ta không bỏ buộc khách làng chơi một điều kiện gì cả, thì có đầu đi khám vẫn đi khám, quan-viên đỡ hểnh vẫn đỡ bệnh.

Tôi tha thiết cầu mong rằng người ta muốn bảo toàn sức khỏe của khách làng chơi thì ngoài việc có đầu phải đi khám các quan-viên cũng phải có giấy chứng chỉ rõ ràng là người vô bệnh.

Nguyễn-phúc-Nghiệp (Hanoi)
(kỳ sau tiếp hết)

Quốc-học thư-xá đã phát hành hai cuốn sách quý trọng là sách học thuật
LƯỢC KHẢO VỀ
MỸ - THUẬT VIỆT - NAM
Giấy thường 1\$50 - Giấy bounfant lộng chỉ 2\$50 (còn ít)
ĐẠO SỐNG
(Khảo cứu và phê-bình triết học). Giấy thường 2\$. Giấy registre và lộng chỉ 4\$, (còn ít). Thư-từ, ngân-phẩm đ: văn: M. Lê-văn-Rồ 16bis Tiên Tôn - Hanoi

THUỐC ĐẠI BỒ

Cửu-Long-Hoàn Võ-Đình-Dân

Hạng nhất hay cho những người mệt nhọc vì ngồi lâu đi xa, thức đêm.
Một thứ thuốc đã từng làm danh dự cho nghề thuốc nước mình
Tổng đại lý Bắc-kỳ, Ai-lao: Etablissements VẠN-HÓA, 8 Hàng Ngang, Hanoi

Đông Pháp duy Tân

(L'Indochine nouvelle)
... Cũng nhờ vì lẽ nạn kinh tế
khủng hoảng làm giảm thế lực
của nghề nông nên dân xứ
Đông dương đời chịu lưu tâm
đến ngành công nghệ... :

Dương văn Mầu (trích ở báo
Saigon ra ngày 20 aout 1942

Muốn hiểu một cách đầy đủ
hơn, các bạn nhớ đón coi :

Đông-Pháp-Duy-Tân
C.I.P.I.C.

72 Rue Wiclé Hanoi xuất bản

GIÁO - SƯ VÔ - ĐN

GÔNG NGÀI - là một bí thuật Phật
giáo tại Cao-miền, không khác gì pháp
phước. Học giả (thứ) đã rất nhiều người
có kết quả. Học giả (thứ) đã rất nhiều người
hâm lán tuổi, làm hòa chiến đấu buôn
bán, hòa yên nhàn nhàn. Chỉ một từ
từ vì 25 câu, ngày sinh, giờ tháng đã
Mandat (ở Vô-Đn)

131 Route de Mé-Hanoi
Hải Nam có học

CUỘC TRƯNG CẦU Y KIẾN

Nhiệm vụ nữ trang mới chế 1942, bằng
vàng, chuỗi pendentis nhẵn ngọc bạch
thể (thực). Vòng nữ trang mới chế
tới một hàng tinh như kim cương.

QUẦN CHỮA

21, Rue Amiral Courbet Saigon

ĐÀ CỔ BẢN :

Bóng mây chiều

của THẾ-ĐU

Đây là một cuốn xã-hội tiểu-thuyết đã
được giải thưởng của Tự-lực Văn-Đoàn
Văn là thực đẹp và rất linh, độc đáo
xưa, các bạn muốn mua vào chương 1,
cùng năm có một cuốn trong thư viện
gia đình. Sách in đẹp, dày trên 20
trang giá 140, do nhà

HƯƠNG - SƠN

97, Hàng Bông Hanoi xuất bản

Lậu giang

Mắc bệnh lậu đã có biến chứng
nên tìm cứu :

ĐỨC - THỌ - ĐƯƠNG

120, Route de Mé - Hanoi

Thước đo nước, không công phạt, không
lại như nước, nên từ các bệnh, sau
mười năm đơm. Các bạn và tôi, các bạn
vào văn động nên dùng chiếc (thực) để
cẩn thận thường có thể, hấp thụ của
chắc chắn.

Sách dạy đánh châu và binh phẩm cách hát cổ đầu xưa nay

(Có hình vẽ cách cầm dùi và cách ngồi
đánh trống thổ tục và nhà nhện). Đã in
lần thứ hai do Cường - Sĩ soạn. Giá 1\$
(gần hết khi in lại phải bán 1\$50). Có
rất nhiều bài hát cổ, kim và dùi dùi lời
châu kim, cổ - Lại có mục « T. ÉNG
LÔNG CỔ ĐẦU ». Sách này mục đích
bài hát cách đi hát, lời hát ngày nay
v.v. (ở xa gửi mua cả cước 1\$40) -
Thơ, mandat để cho nhà xuất bản :

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN

19, Phố Hàng Điều - Hanoi

Chè tàu Thịnh-phong

Hội anh em Lạc Hồng! Hãy uống
chè Thịnh - Phong! Được hương vị,
được nước, không ngất chát, không
nặng, Bền tại hội :

THUỐC LÃO ĐÔNG-LINH

236, Đường phố Cửa Nam

Tổng cục : hiệu Thịnh - Phong 13 Phúc
kính Hanoi, là nơi đại lý đầu tiên đến
nội hóa và thuốc sỏi rôi, ngã nước gia-
phương cực hay. Mua 1\$ 5 cân chẻ kinh
hải nửa cân thuốc lão. Mua 1\$ 50 bánh
thuốc lão, kinh hải nửa cân chẻ...

CÁC NGÀI HÃY DÙNG :

PHÂN-TRỊ

Đông-đương

(Graphie 1-ochinois)

Mô Hôllene chỉ 1\$, effellene chỉ 1\$

Môllene chỉ 1\$1. Phố 1\$ Lockay

Mô được công nhận là 5 không bán

ở ngoại quốc công việc cần thận.

Mô nhanh chóng khỏi Đông-đương.

SỐ GIAO DỊCH

Mô TRỊNH - BÌNH - NHỊ

120 A. Avenue Paul Doumer Hanoi

Ấp 781, AN-NHỊ Baiphong - Tái 707

Cần đại-lý thấp Đông-đương

Người lịch sự nên dùng mũ

IMPERIAL

đẹp, nhẹ, bền, dùng được từ
thời. Đại-lý độc quyền : Tamda
et Cie, 72 Wiclé Hanoi tél. 16 78
và 43 Gallieni Saigon, tél. 20, 60
gửi 0p10 tiền và lấy catalogue
illustré 1942 gratuite.

Trong dịp khai trường các
học sinh nên cho học được học
IC LAN rất mới lạ và tiện lợi.
Bloc IC LAN không cần giấy
mực mà dùng được mãi. Mua
buôn hời tại TAMDA et Cie.

Biểu Catalogue

Xu gửi về 0p07 tem làm tiền gửi sẽ có
quyền ịch biểu giấy ngọt 100 trang,
nói đủ về các bệnh trẻ em từ lúc mới
lọt 1 ng ra ; các bệnh sản phụ và
Thuốc Nhật-Bản

chứa c bệnh phong thanh hué liễu, đau
đầu, ho, ho lao, rừe đầu mới mắc
và kinh niên, loạn thần kinh, cảm sốt,
phụ nữ kinh không đều, khí hư, huyết
hệch, thuốc bổ v. v. và

Cai A - Phiên

Thuốc cai 4 ngày « T. NHẬT KHUỐC

YÊN ĐOÀN » và nhỏ 1p, lớn 3p50. Ở xa

chỉ nhận gửi : nhiều nhẹ 3p50, nặng

7p để khỏi cái dở đang mà hết thuốc.

Các cụ già lão, các ông yếu đuối, trước

khí cai nên dùng đồ nửa tá thuốc bổ

tiếp - Âm hoàn 1p20 một chai - Thứ

mà thuốc mới không kém trao ngàn

phần 1\$ 5. NG. V. V. và trước 1\$

ở tiền, xin miễn gửi thuốc, miễn trả

lại - VIỆT-LONG 58 Hàng Bè Hanoi,

Mai-linh Baiphong Saigon, Việt - Long

Naudinh, Quang-huy Hà-dương.

Độc-tu Nhật-Ngư

Tiếng Nhật học một mình
(quyển trên) của một nhà đã từng
lưu học Nhật-bản soạn ra. Có cả
người Nhật đã định chính. Sách
viết theo lối chữ Remaji của
người Nhật, có chữ quốc-ngữ
và những tiếng hán-văn có chưa
có chữ nho. Giảng nghĩa rất rõ
ràng từng câu từng tiếng, nhất
là những tiếng trợ từ và những
điều cần yếu trong văn pháp.
Giá 1\$30, cước thêm 0\$10, man-
dat gửi cho M. NG. V. V. và trước 1\$

108 Rue des Tasses - Hanoi

Tất cả danh, bản phân của một bộ
cẩn kị, nghĩa vụ xứng đáng bất
buộc của một bộ mà thường anh-
hàng ở địa trong bộ :

QUẦN SƠN LÃO HIỆP

Quá 2000 áo cây bất kị tể của bạn

viết của các anh thuyết về loại và
hiệp. Trong đó là rất và những tài

đưa về tài của các tập thuyết, cũng
giải bộ tài của danh xưa bằng áo

và lịch sử của văn-thuật Trung-Hoa.

Loại Sách Già Bình

Trong một thời kỳ ngắn. Vì nay ra
mỗi tuần một số, nên những truyện

đã rất hay rất mới

24 - Hào Hoàng Giang (cán NG. V. V.)

3 - Tháp Báo Ân. . . (cán NG. V. V.)

21 - Tài Ba Cang. . . (cán NG. V. V.)

ĐH. Đ. NG. V. V. - 67 Negret

(phố Cửa Nam) Hanoi Tél. 126

Chúng tôi kết luận :

Cô đầu ngày mai phải như thế nào ?

Độc đến đây, chắc các bạn đã thấy dù chúng
tôi cố sức đến bức nào, hai số báo rỗng nói về
« Cô đầu » cũng không đủ để cho chúng tôi nói
hết những điều chúng tôi muốn nói. Thực thế,
những cái mắt thấy, tai nghe về cô đầu về
lầu hồng của chúng tôi gần các bạn cũng
mừng cho chúng tôi đã vượt được bao
nhiều sự khó khăn mà nói ra được hầu hết
những ý chính của chúng tôi, những điều xé
nhặt mà chúng tôi cho rằng những người hữu
tâm với thời-cực cần phải nên lưu ý.

Lưu ý để cứu vớt thanh-niên ; lưu ý để trả
lại cho nghệ hát cô đầu cái giá trị cũ về lịch sử ;
lưu ý để tạo lấy, trong muôn một, một tương
lai tốt đẹp cho dân tộc Việt-Nam.

Việc chiến đấu đó, sau này thành hay bại, là
công của các ngài. Chúng tôi chỉ biết rằng
hiện giờ đây cái việc phải làm, chúng tôi đã
bắt tay vào làm, và nếu cần, chúng tôi còn làm
mãi. Bởi vì chúng tôi biết việc làm này đây
được đại đa-số quốc dân ủng hộ, ai mà đi
ngược lại, thì sẽ chịu tội với bà dư dư luận
và sẽ bị liệt vào làm những người đã đi ngược
lại phong trào tiến hóa của dân nước Việt-
Nam.

Đã đành rằng vấn đề cô đầu, nhà hát lúc
này không phải là một vấn đề trọng đại, mà
giải quyết được nó thì người ta sẽ giải quyết
được luôn phong trào tiến hóa của dân nước ta
đầu. Không, chúng tôi không nghĩ thế ; nhưng
chúng tôi tin rằng vấn đề cô đầu hiện là một
cái ung độc ở trong xã-hội ta ; một người khỏe
mạnh không thể để cho một cái ung độc mưng

lên, thì một xã-hội cũng vậy, phạm muốn tiến
không thể không trông cậy mãi giao lưới kéo
của các nhà giải phẫu.

Nói đến những cái ung độc, chúng ta có thể
kể ra một lúc rất nhiều, nhưng lúc này đây cái
ung độc nguy hiểm vào bậc nhất, có lẽ là cô
đầu vậy. Chúng tôi không nhắc lại ở đây làm
hại thanh-niên, có đầu đưa gần đến thuốc
phiện và đến sự truy-lạc thể nào, bởi vì đọc các
bài ở trên kia các bạn đã thấy rõ ràng rồi. Ở
đây, chúng tôi chỉ muốn nói một ít nhiều ý kiến
của chúng tôi sau khi làm xong hai số báo đặc
biệt này, vừa muốn mượn đó làm thức-kết, vừa
có ý mong chất vấn các bậc cao minh quân tử :

Theo như sự nhận xét của chúng tôi, trong
1061 bức thư trung cần ý kiến gửi về thì chỉ có
2 bức không đồng ý về việc bắt cô đầu đi khám
bệnh, còn 1059 bức thì cực lực hoan nghênh
việc đó và yêu cầu sở vệ sinh nên mang ngay ra
thực hành.

Như các bạn đã biết, phái hoan-nghehnh có
nhiều lý lẽ rất là cứng cỏi, nhưng phải phân-
đôi - tuy chỉ có hai người thôi - cũng không
kém về hùng hồn : « Họ » viện lẽ rằng bắt cô đầu
đi khám bệnh tức là làm giảm giá lầu hồng,
chị em xénh phách sẽ cuốn chiếu giải nghệ, bọn
nam nhi ta vì đó mà thành thiệt mất một thứ
tiêu khiển chính ra thì thanh nhã, họ sẽ đi chơi
ở những chốn thâm lâm vắng trộm.

Chúng tôi không phải là những người theo
mạnh, nhưng sự thực buộc chúng tôi phải nói
rằng hai ông bạn « khác đời » kia đã có chỗ nghĩ
không đúng lắm.

Phải, phải, cô đầu vẫn biết là một thú chơi
thanh nhã, nhưng ngày nay, thực quả như
các bạn chúng tôi đã nói, cô đầu hiện đang ở
một ngã ba mà sự truy-lạc đã ngợp đến tận
đầu, mà số dĩ có ngày nay, ấy là vì chính tự họ,

NÊN ĐỌC :

Trung-Bắc chủ-nhật

họ đã không biết quý nghề của họ, họ đã làm bẩn nghề của họ, họ đã tự làm hại họ. Cái thanh cao trong sạch của nghề họ, nay mất, họ chịu lấy trách nhiệm! Trông qua đặc qua, trắng đầu đặc đầu, họ cũng chớ nên lấy thế mà oán giận, mà cho là xấu hổ! Bất họ đi khám bệnh cho thân thể họ khỏi bị vi trùng độc hoại, ấy tức là người ta thương họ đó. Hai ông bạn của chúng tôi đã lo đúng nhưng mà lo xa quá: hai ông lo rằng nếu bất có đầu đi khám vi trùng, họ sẽ giải nghệ có lẽ nghề có đầu vi thể mà luyến dật. Chúng tôi thì chúng tôi không nghĩ thế. Bất có đầu đi khám bệnh mà nghề có đầu sẽ tuyệt diệt, điều nghĩ đó mới vô lý lắm sao. Phàm ở đời, cây ngay không bao giờ sợ chết đứng, người ngay không bao giờ sợ hiểu lầm. Những có thực biết yêu nghề hát á đào, không muốn chịu vẫn nghề hát á đào, không bao giờ lại chịu để cho những cảnh như nhóp xáy ra trong nghề mình: nếu cần phải hy sinh thân mình đi một chút để làm cho nghề mình trong sạch hơn lên, chúng tôi chắc chắn họ sẵn lòng ra hứng đỡ lấy sự hy sinh đó. « Nếu hát lúa không chết đi, bao giờ lại có bông lúa được? » Có phần đối, có giải nghệ, họ chẳng chỉ có những có đầu xạch đầu lấy ca viên làm chỗ buồn son bán phấn, đem cái sắc và cái mềm rêu của thân thể ra để quyền rũ hanh nhien.

Ồi, những cái gái ấy, nếu vì sự bất đi khám mà giải nghệ, đó cũng là một sự mà chúng ta nên mong có vậy! Để cho họ ở ngoài, họ chỉ gieo rắc thêm những mầm bệnh hoa liễu cho người đàn ông, và giết thanh niên vào những con đường tội lỗi.

Có người sẽ nói rằng: « Nói như thế là làm. Thanh niên mà sa ngã, mà truy lạc là tự họ, chứ có đầu nào bắt họ? Có đầu cũng như là những người đi buôn bán.

À, cái đó lại thuộc về một chuyện khác mà dưới đây chúng tôi sẽ nói. Ở đây, chúng tôi chỉ muốn tỏ cho những người đã nghĩ như thế là làm. Đã đành rằng thanh niên sa ngã, truy lạc và mang bệnh mang tật là lỗi tự họ thực, lỗi tại những người đi trước không cho họ biết yêu gia đình, yêu công việc, yêu những sự cao trong thanh khiết của tinh thần mà xa lánh những cái tội trần hạ cấp của đời vật chất. Nhưng, có trách nhiệm vào việc làm hư hỏng thanh niên của xã số, là có thể quyết rằng có đầu cũng dự vào đó một phần, mà phần đó không phải là nhỏ vậy.

Hỡi ai là những người đã đọc: Liêu-trai tất hãy còn nhớ đôi ba chuyện những chàng thư sinh cần cù ngồi đọc sách thâu đêm rồi có những người đàn bà con gái đẹp vào quyến rũ. Tội sa ngã, phải đầu là ở những chàng thư sinh họ, mà chính ra thực ở tự những kẻ quyến rũ kia. Có đầu cũng vậy họ cũng có cái tội quyến rũ thanh niên của những con hồ ly tinh họ, không phải vì họ đến nhà người ta để quyến rũ, nhưng chính tại họ đã làm cho cái nhà hát của họ, vốn là nơi lao nhả, thanh lịch thành chỗ bán ái tình, mà con mắt liếc, cái thân hình mềm rêu và những bộ điệu ru lòng chính là bùa mê bả rột — cần gì phải mượn đến những thứ bùa mê khác mà người ta thường đồn rằng có đầu vẫn đem dùng để « đầu độc » quan viên! Một xã hội thật văn hiến có đầu lại để cho những các gái ăn mặc ồm ồm kỳ kỳ hờ hờ, như mới như đón, ra bày hàng ở trước cửa nhà như bức ảnh mà ông bạn Trần đình-Nhưng của chúng tôi đã chụp được và đăng ngoài bia số trước? Một xã hội thật văn hiến có đầu lại để cho những ở mặt xanh bự phẫn, cổ sè khô để rơi xuống một cái ánh lơ, đứng như một lũ gái chơi ở trên gác, hồ trông thấy những đám ma đi qua đường thì giương mắt ra tìm những khách quen rồi mở những cái miệng cá ngóc ra mà kêu lên rằng: « Anh X! Anh Y! Làm đôi thế? Anh Z! Anh Z! Thế này xuống nhé! »

Không, một xã hội văn hiến không thể tha thứ những việc tội phạm bại tục như thế được. Những việc cần làm để cải thiện ở đầu cứ kể ra thì nhiều và phải bắt đầu từ những chỗ xấu xa hơn.

Có đầu, theo như chỗ thấy của chúng tôi, hiện nay ở rất tập nham. Ở rất nhiều nơi, nhà họ xen lẫn với nhà những người lười lười: họ làm rằm rì cá đêm, uống rượu, đánh nhau, đàn hát, chửi rủa, đập phá... làm cho nhiều nhà tử tử ở cạnh, có đóng thuế nhà nước cần thận, không lái nào ngủ yên. Một ông bạn của chúng tôi, ông Yên-sơn ở Vinh, chính đã bị rơi vào trong trường hợp đó, ông nhờ nhà chức trách can thiệp và hiện bây giờ chúng tôi vẫn thấy ông bạn hiền lành ấy bị ốm, ốm vì không ngủ được. Bởi vậy, nhiều người có ý muốn xin chính phủ và số vệ sinh bắt có đầu ở mỗi tỉnh phải quy vào một khu và chỉ một khu thôi!

Về bên trong, như các bạn đã thấy, cái mà đại đa số quốc dân mong ước là một sự cải cách từ đầu đến chót, chứ không phải chỉ về bên ngoài mà thôi. Bất có đầu đi khám bệnh? Cũng như các bạn, chúng tôi cho việc

bắt có đầu, bắt tất cả có đầu ở toàn xứ Đông-dương đi khám bệnh là một việc làm đáng hoan nghênh, nhưng chỉ khám mà thôi, chưa đủ. Cùng một lúc, chúng ta cần phải cải tổ lại nghề có đầu đã mọi phương diện: trả lại cho nhà hát cái không khí trang nghiêm xưa cũ; thi hành ráo riết và cho có hiệu quả lệ bắt quan viên cứ mười hai giờ đêm thì phải về nhà; ấn định thể lệ một có đầu cho các mục chủ dân; phải can thiệp gắt gao về tương bằng của có đầu; và luôn luôn khám nhà hát để trừ diệt cái nạn quan viên tụ tập sát phạt nhau bằng con bài lá bạc hay là bán những chuyện lường đảo, trộm cướp, hoặc có lợi cho quốc kế dân sinh. Đến đây chúng tôi không thể không đồng ý kiến với các bạn đã tổ ý muốn lập lại ngành quân ca. Cái chức vụ của người này như thế nào, các bạn đã biết rồi, chúng tôi lại là phải nói; chỉ xin làm bản thêm một điều là: chọn một người quân ca biết trọng danh dự và biết trọng bổn phận, không phải là một việc có thể cầu thả được, mà lúc này là lúc vàng đỏ đen lòng không phải bất cứ một người nào cũng có thể làm được đâu. Những nhà có đầu thực làm muốn cứu vãn lấy nghề mình nên để ý đến chỗ này. Mà người quân ca ngoài bổn phận, ngoài đức tính liêm khiết, còn cần phải luôn luôn nghĩ rằng việc mình làm có quan hệ đến sự hưng vong của nghề, nếu là không tận tâm với chức vụ thì lâu hồng trong lòng dân sẽ bị tiêu diệt mà con cháu nữ thần Đông-Hương chẳng mấy lúc sẽ thành con em thần May Tráng hề!

Đó, cái chức vụ thiêng liêng của người quân ca. Người đó sẽ ăn lương và có nhiều người giúp việc, chỗ nào cũng có con mắt của họ để vào.

Có đầu kéo khách? Bất. Có đầu mắc bệnh? Cấm không cho hát nữa. Có đầu vô lễ! Phạt nặng! Có đầu đi nghe nguyền với nhân tình ngoài phố hay ăn mặc trai lơ quá? Phạt nặng! Trên kia chúng tôi đã nói người quân ca sẽ cấm những có đầu mắc bệnh không cho vào ca viên nữa. Chúng tôi lại xin nhắc lại thế và mong rằng số khám bệnh hoa liễu sẽ cứu vớt lấy những người hồng nhan bạc mệnh này: chữa bệnh cho họ, cho họ vào đường lương thiện và trong khi họ chữa bệnh ở đường lương thiện sẽ có những người tử tử ra dạy họ học chữ — cái việc rất nhân đạo này, thành phố Hanoi đã đem thi hành với gai lư xanh — dạy họ những nghề thủ công, những nghề trồng nghệ để cho, một khi khỏi bệnh, họ ra ngoài, thì đã có nghề sẵn trong tay để mà tự mình nuôi sống mình.

Tuy vậy bao nhiêu điều chúng tôi vừa nói đó,

đều không có ý nghĩa gì hết, nếu cùng với công việc cải tổ nghề có đầu, người ta không nghĩ thực hành đến triệt để cuộc cải cách mệnh quốc-gia.

Phải phải, bất có đầu đi khám bệnh làm gì, lập lại ngành quân ca mà làm gì, nếu đầu óc thanh niên Việt-Nam ngày mai cũng như ngày hôm qua? Về phái nam, có đầu mà bị đi khám bệnh, thanh niên càng được thể mà lần vào nhục-dục vì sự ăn chơi của họ đã được bão đảm rồi. Về phái nữ, những có đầu ở đường đường ra sẽ lại quay về đường cũ, một cách thì thâm lên nấp. Cái hại lúc ấy chưa biết chừng lại nguy hiểm hơn bây giờ cũng nên.

Vậy cái việc cần nhất về công cuộc cứu vớt thanh niên và duy trì nghề có đầu bây giờ, chính là việc: gột rửa cho sạch cái ố bám chường vật chất, đặt lại, cá nhân tự ý của thanh-niên ta; dạy cho họ biết bổn phận, biết sự cao quý của thân thể, biết noi theo đạo đức; và tìm các cách để dạy cho họ cái thú làm việc, cái tình yêu gia đình, cái bổn phận giữ gìn thân thể để mưu sự phú cường, tiến bộ cho tổ quốc.

Trong khi mang thực hành cuộc cải cách mệnh về tinh thần đó, những nhớ hiểu âm với thanh niên phải lòng bất những xóm có đầu luôn luôn. Những trai ít tuổi cần phải cấm không cho bước vào nhà hát. Bỏ mẹ những người có cái tử con cái đó sẽ bị nghiêm trách, và nếu cần, sẽ bị tòa án phạt rất nặng để làm gương cho kẻ khác.

Nhà hát có đầu không phải là chỗ tiêu khiển của những người trẻ tuổi. Cái lối chơi ấy mềm yếu quá, khệnh khạng lắm, cần phải danh ca o những người già cả và những người đứng tuổi. Còn thanh-niên? Thanh-niên thì phải giải trí ở sân vận động, ở nhà chớp bóng, nhà hát, công-viên, trên núi hay ngoài biển...

Thanh-niên phải học, phải tìm sự vui vẻ ở trong việc làm và bổn phận. Thanh-niên không nghe những lời ngậm ngùi hát nói yếu ớt, chán nản nhưng cần phải tập nghe kèn trện và nổi lấy những ý tưởng đĩnh đạc đầy tự tin, sự thịnh vượng cho gia đình, đất nước.

Giờ quốc-gia cách-mệnh đã đánh rồi khỏi lửa bốn phương dân đó đã gọi người ta đây.

Đã đành rằng có người sẵn lòng cứu vớt ta, trừ bỏ cho ta những những sự cấm đoán bên ngoài và những cái hại mình mà ta, nhưng tự ta nếu ta không tự thương ta và tự cứu vớt lấy ta thì mong gì còn có được những ngày mai đẹp?

T. B. C. N.

Mi Lan Châu

Việt-nam tinh-sử của Nguyễn Đan-Tâm

Lòng thỏa-mãn sắn đôi thế-hệ,
Tân-thủy-hoàng, chín hệ đại cao.
Tay khỏi bạo suối máu đào,
Bao vùng xương trắng, mãi dầu bạc phơ.
Trung-nguyên thỏa mộng hà-đồ,
Một bầu cung-nữ, một hồ rợn tiền,
Kéo dài giấc triền-miền khoái-lạc,
Trăm sắc-màu, nhả-nhạc mê-ly.
Ngoài dân đen có xót gì,
Bao nhiêu châu bản thu về một kho.
Kính sách đối, học trò chôn hết,
Họa tinh thần trừ tiết những lo.
Xây nghiệp bá trên bạo tàn,
Cười qua những cảnh lâm-than ở đời.
Bấm đốt tay tuổi trời đã đến,
Thuyền giang-hồ ghé bến cho xong.
Rắn mây, lọc trắng, má hồng,
Một tay vịn gậy phù-dụng bạo cảnh,
Nay dưới trướng an-bình thiên-hạ,
Chỉ còn mơ cảnh là Bồng-Lai:
Láng-Hồ chèo quế rong chơi.
Thông thênh cõi thọ, tìm nơi suối đào;
Bước cao thấp, hoa chào bóng chầu,
Cảnh ngộ-đồng phượng múa, oanh ca...
Xưa say cung-tiên, bây giờ
Say bóng quỳnh nữ khoe tơ mịn màng,
Say những đêm đầy hương trong gió,
Cảnh 1 lầu mềm buông rũ lông mày.
Một hơi cạn chén rượ đầy,
Lòng như sóng lại những ngày con trai...
Hoàng đắc-y, bước cười rộn rã:
Ta sẽ tìm khắp cả nhân-gian,
Bao nhiêu điểm-sắc hồng-nhan,
Bốn phương phải kiếm xe loan rước về.
Rồi xây một thành-trị riêng biệt,
A-phòng cung trần-thiết nguy-nghê,
Trong lòng trái đất riêng ta,
Ba nghìn cung-nữ muốn hóa một vườn!
Giống thủy-ngân: lòng toàn uốn-sẻ,
Anh mặt trời: sáng chiếu kim-cương.
Sao sa, vành nguyệt treo gương,
Lộc trong ánh bạc, hoa vàng đóa tuyết.
Là ngọc xanh lá-lời sắc biếc,

Sóng hồ thu thả chiếc thuyền trăng.
Mỹ nhân trát hết y-thường,
Toàn thân trong-trắng một hương mộng-thơ.
Bao đường cong dong-dư nguyên-chuyển,
Trên thêm ngà dăng hiếp quân-vương
Mặt trời đua nở hải-dương.
Chòm lan bạch-ngọc đưa hương ngai ngọc...
Chuỗi ngọc trai treo cao gần cổ,
Tọa thiền-nhiên lộ lộ thanh-lân...
Đêm-trang ngàn ý phi-lân,
Ngọc trai chợt nhớ bắt đầu trong kho.
Ngọc đã bán biết dò dẫm tá!
Lại một pheo rộn cả quan-quân.
Ngọc trai đàn sấu trong đàn,
Phải mò đáy biển muốn phân gian-lao!
Xưa Bạch-Việt chu-hần triều-liếp,
Thường ngọc trai dăng hiếp hằng năm.
Lĩnh-Nam. Hợp-Phố chầu tam,
Ngân trùng biết có đường thăm mà về!
Trí đã quyết khó bề lay chuyển,
Dù gieo neo trời biển, nước mây.
Ba quân cấp-lệnh truyền ngay,
Chỉ-nam xa, mấy xe đầy binh lương.

Ngày nắng rồi cơn đường xa-lí,
Đêm sương mờ leo-lét nửa canh.
Nhà thôn, mây xóm quanh-quanh,
Đèo cao, lưng rộng, rập-gheùh, xô cạp.
Xa lắm lắm, quân rệu rần bước,
Ba năm rồi, Ái-Lạc còn xa...
Mấy pheo lam-chướng quan hà,
Đỗ-Thư hiệu-ủy khó qua dọc đường!
Đánh Giang-Nam, vượt sang Lương-Quảng,
Tới Lea-Thạnh mà chẳng thành công,
Mau-di cũng dậm tại bưng,
Thiên-niên quân-tướng trải vọng điện linh...
Ngọc chưa lấp tị lạnh về báo,
Thấy tiên-điện lơ-láo tạt binh.
Phong-hạ nổi trận lôi-dinh,
Vạn Tào khi đó bất bình, góm ghê!..
« Diệt cho hết man di Bồng-Hải,
« Thủ một phen phải đại hung-bình.
« Quân năm mươi vạn tinh-anh.

« Thăng phương nam tiến phá thành cho ta!
« Nhâm-Ngao với Triệu-Đà giáo-ủy, (1)
« Nay ấn giao nguyên-sứ hai đoàn!..
Quân đi như nước cuốn tràn,
Khấp nơi gieo vãi hoang-tàn, diều-linh.
Thoát đã tới kinh thành Ái-Lạc,
Hai đoàn chia tẩn-mác vây bao.
Mặt sông: thuyền chiến Ngâm-Ngao;
Lan-kha (2): quân triệu cấm cao ngọn cờ.
Rần rần-thế, tù và rúc thổi
Pháo lệnh hàng, trống nổi quân hò.



Một loan quét sạch thành-đô,
Quân chưa giao-chiến ai ngờ đã tan!
Vì Thực có nỗ thần, lợi-khí,
Phát tên bay suốt kẻ muôn người.
Nó đồng giương cánh sang ngời,
Bầy quân tinh-nhệ tới-bởi còn chi!
Thu tàn-lục, quay về dưới núi,
Đặt lũy cao, ngấn lối tấn-công.
Ngồn-ngang buồm gầy bên sông,
Chiến-thuyền lơ-lửng, bỏ không mái chèo.
Buồn thất-lơ, Nhâm-Ngao làm bệnh,
Bỏ hải-quân, cố lãnh lấy thân.

Kê Nam, người trở về Tào,
Ra đi, giận Triệu ân-cần mấy câu:
« Nhục kia phải rửa cho nhau;
« Một thành Ái-Lạc, một đầu Thực vương!
« Ta còn phải liệu đường phi báo.
« Xin Thủy-Hoàng cho cứu-vệng ngay.
« Khi nào có Việt trong tay,
« Biện quận Nam-Hải, ta đây nhường người!..

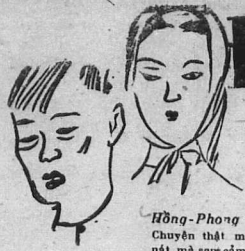
Con thuyền mặt sông ngược trôi,
Thôi đành phắc lụy cho xuôi sự-trời.
An-dương có nỗ linh, lũy cứng,
Lại thành cao, thế vững y-nghị.
Triệu-Đà đã nát lòng suy,
Thôi đành cời giáp mà qui lại hàng.
Năm mươi vạn quân rần bến nước,
Cờ hoân-bình lên buồm tiên-phong!
Tàn thời khi-thế bạo-hung,
Võ-Ninh (1) lừng-lẽ một vùng hiên-ngang!
Sai Trọng-Thủy thần sang lễ-chí,
Tìm nước cao, vẫn bí thế cô.
Cúi xin Thực-Đế giải hòa,
Phận bề tôi ngưỡng mong nhờ thánh-ân.
Vương cũng muốn xoay dần cảnh-thế,
An-dịnh ngôi chúa-tể bốn phương.
Cải riêng miền bắc Bình-Giang, (1)
Triệu-Đà đại-ủy, phong vương một vùng,
Chia địa giới, ngăn sông, vạch núi,
Mối giao-linh kết nối ngày thêm...
Sông kia nước chảy im-lìm.
Lòng sông đầu biết cuộn chìm sóng to.

(Còn nữa)

NGUYỄN-DAN-TÂM

- (1) Nhâm-ngao là quan úy quận Nam-Bãi, Triệu-Đà là quan lệnh huyện Long-Xuân
(2) Xưa là núi Tiên-Đu bây giờ huyện Tiên-Đu Bắc-Ninh)
(1) Võ-Ninh (Bắc Ninh) Võ-ninh-Sơn tức là núi Trầu-Sơn ở huyện Võ Giang
(1) Thiên-đức giang

ĐỂ TRẢ LỜI CHUNG CÁC BẠN ĐỌC.
CHỨNG TÔI XIN NÓI « MỘT NGƯỜI
HỌC LÀM THÁNH »
VƯƠNG DƯƠNG MINH
của QUÂN - CHÍ
đồng T. B. C. N. sẽ ra thành sách
do Trung-Bắc Thư-xã phát hành
Vương - Dương - Minh của Trung-Bắc Chủ-Nghị là
một cuốn sách thuật theo một bộ sách Tào có giá
trị vào bậc nhất hiện nay không có đâu bán ở



Đông Cửa dạy chồng

Hồng-Phong viết theo lời cô giáo Nguyễn-thị-Nh. kể lại
Chuyện thật mà thiếu nữ làm lễ kết hôn với anh chồng đã
nát mà sang cảm hóa chuyển khích chồng làm nên danh phận

(Tiếp theo)

« Kinh ba và má

« Con lên Lào điều đình với anh Lâm-kieu
« Mắc xong rồi: anh đi tụ-tuận cùng con ly-
« đi, theo ý bà muốn.

« Nhưng con thiếp-người bỏ chồng lấy chồng
« ngay đây là việc hồ-hẹn cho thân-phận làm
« xấu cho mẹ cha, nên con quyết xuất gia đầu
« Phật đoạn tuyệt nợ trần.

« Bận vì, đi qua Phan-thiết, thấy một cảnh
« chùa trong núi rất tịch-mịch vừa lòng, con
« đã cắt tóc quy-y, xin bà má tha thứ cho đứa
« con bất hiếu.

« Thánh Tử, nếu bà má không thương được,
« thì xin đem nó cho
« các bà phước nuôi.

« Minh-cầm hai lạ

Bức thư này, trước
khí ra đi nàng đã viết
sẵn và giao cho người
con thím Bộ-Lân, dặn
đó hai tuần-lễ sau thì
đi xe hỏa ra Phan-
thiết; bỏ vào thùng
thư lại trạm này, cốt
làm cho ông Châu-
hồng sai đường lạc

nẻo, tưởng con thật đã cắt tóc đi tu ở Phan-
thiết vậy.

Nàng làm y theo từng khoản trong một
chương trình đã vạch sẵn, mà riêng bà mẹ
cũng biết rồi.

Không bắt mực nào tả hết được cái tình
trạng ông Châu-hồng lồi-dính thịnh-nộ khi
xem xong bức thư của con gái bỏ nhà đi tu.
Thời thì ông la, ông hét, ông vật đầu vạ. Tại,
ông chờ mắng tung nhà, rồi ngồi cù-rủ mà
học mẹo mào:

— Mồ cha con hư! con thối! con đi!... Thà
mày cam dao đâm cổ chết mà một nhát cho

chết đi còn sung sướng mát mặt cho tao
hơn!... Bấy giờ rồi nói làm sao với người
ta!... Để tao đưa đơn lên tòa, bỏ tù hàng
Mặc cho mà xem... Nô lửa gạt mây, cáu đồ
mây... Tao biết rồi, chúng mày mưu mô làm
bộ ra thế, chứ có thật đau khổ nhau!...

Rồi ông đứng phắt dậy, mặc áo đội khăn,
toan đi trình báo để nhà chuyện-rách bắt họ
Minh-cầm. Một lát, ông lại tình thân-bành
đi Phan-thiết, lời cô nàng về.

Khỏi phải nói, ai cũng biết bà Châu-hồng
đã van lạy khuyên can với những lời lẽ phải
trái và năn nỉ khôn khéo ra thế nào.

— Thôi, ông bảo
người ta chờ đợi một
chút, trước sau sớm-
muộn gì, nhân duyên
ấy cũng thành. Để
thong thả một đôi
tháng, bay năm bảy
tháng, con nó người
con buôn và biết nghĩ
lại, thế nào tôi cũng
tìm nó được về nhà
này.

Lý sự và thế-lực bá-đam thôi người dần
dần nộ-khi của ông, mỗi lúc một hạ, rồi thì
tắt hẳn.

Được lúc nào bay lúc ấy, bà mẹ cố che
chở bênh-vực con, khi phải dùng kế hoãn-
binh, khi phải thủ-thế từng miếng, chỉ cầu
sao cho con yên ổn đến tây, và yên ổn ở bên
ấy với chồng tới xong việc học, không bị biếm-
cố hay một bất trắc gì làm cho rắc rối, dở
dang, ngăn trở...

Quả nhiên, nàng được yên ổn đến Ba-lé,
vợ chồng ở nọ.

« Nổi mừng biết lấy gì cân; lời tan hiệp,
chuyện xa gần thiếu đâu? », ta có thể đánh
cấp câu ấy của cụ Nguyễn-Du mà đặt vào
tình-sanh này, hợp lắm.

Từ lúc chàng mới sang, ở trọ bệ-tịch một
khách-sạn cũ-ký trong phố Montouis, tận
cửa ở Orleans, ở phía đông có một mình là
người da vàng. Tiền buồng mỗi tháng 300
quan. Ngày ngày đi đầu diện lên xóm La-tinh
học, nhân tiện đến bữa, vào mấy phạn-điếm
bán gá ăn-bất-dịnh mỗi bữa 6 hay 7 quan là rẻ
lộ; bực. Tính cả ăn ở, xe pháo, tiền học và
các ngoại-phí, hàng tháng đến 1500 quan, hết

cả này nước bộp ga, Minh-cầm trang-hoàng
ra về một tên-ga-dinh Á-dông. Rồi nàng
sắm đủ khi-cụ để tự-liệu-ý việc ăn uống:
bình nhật nàng vẫn khéo tay về gia-chính,
nấu ăn món tây hay bay món ta đều là sở-
trường.

Ở đây cũng như ở nhà, nàng chăm nom cái
dạ-dây của chồng một cách chu-đáo.

— Minh tự lo đi tìm món ăn tinh-thần ở
các ông giáo-sư của mình. Còn tới thì lo
nuôi mình bằng món ăn vật-chất. Có thực
mới vực được đạo, mình phải biết thế.

Chợ búa ở gần chung quanh, chỉ cách mấy
bước. Mỗi sáng, nàng đi mua các vật-thực,
để bữa trưa ăn cơm ta, bữa tối ăn cơm tây;
không về với gì, một vật món ăn mỗi bữa,
chỉ cốt lấy ngon lành, phong-hậu.

Tại Ba-lé, có mấy hàng quán bán đủ tôm
khô, cá mực, nước mắm, xi-dầu, để thường
những phong vị cốt yếu của Á-dông, chẳng
thiếu món gì. Cho đến muốn ăn giả xào bay
dưa cải, cứ tìm mấy quán cơm hàng xén của
người Tàu thì có.

Đã có thành lệ, cứ ngày chủ nhật thì bếp
nhà người lạnh, vợ chồng dắt nhau đi ăn
ngoài: hoặc ăn cơm Tàu ở Bắc-kính Phan-
điếm, hoặc đến một hàng cơm tây có tiếng.
Buổi tối ăn rồi đi xem xi-nê hay hát tuồng.
Nàng muốn đi-duyệt tình-tình của chồng sau
một tuần lễ mới có trên sách vở, học-vấn.

Quảng học tẩn-lự và lẩn tới, Sang Pháp
chín tháng, thì đồ nổi-từ phân-thứ hai lại
để được một lần-bằng về môn hóa-tọc. Máy
ông giáo-sư khuyến nghị, có lần khoe học lực
chàng với nhà công nghệ Coty, được ông này
cao-hưng, mua tặng máy bộ sách khoa-học,
đáng giá hơn hai nghìn quan. Ông Lê trọng
Ngài nói với anh em rằng chàng được phần
thưởng của ông vua chế-tạo nước hoa, tức là
chuyện ấy.

Minh-cầm sang Pháp, cốt vì chồng hơn là
vì mình. Nhưng nàng không để tiên na ngày
giờ ấy mà không thu lấy ít nhiều bổ-ích cho
thân-thần tri-thức của mình, cho nên nàng
cũng lo học.

Với nàng, sự học không phải có mục-dích
tranh khôi đoạt giáp gì, quý hồ mở rộng sự
hiểu, nhất là những kỹ-nghệ tri-thức cần dùng
thiết yếu cho một người đàn bà.



« ừ tẩn tiện, thành ra rất vạ. Ấy là may mẽ
cần dùng chưa nói.

Sự sinh-hoạt bộp thất, công lại với sự tận
lực chăm học trải mười một tháng nay làm
cho chàng ấy cả người.

Minh-cầm sang, thấy chồng như thế, tuy
mừng đây là dấu tốt chuyên cần việc học,
nhưng không khỏi ái ngại về mặt sức khỏe,
bèn khuyên chồng dời hẳn lên xóm La-tinh,
cho được cận tiện.

Trong cái buồng từng thường ở phố Des
Carmes, cũng biệt-tịch mà lại rộng rãi, sẵn

Tóm tắt những kỳ trước

Nhờ có tài lập bộn, Kiều-mộc — một tên đĩm
dàng dốt nà — lấy được Minh-Cầm, con gái một
nhà triệu- phú. Kiều-mộc bị Đơn-hùng-Tin — một
giang-dõ cường-đạo — bắt đem ra cù-là Phá-quốc.

Khôn quân gian lao khổ nhục, Minh-Cầm vượt hết
tư chồng đem về khuyến khích Kiều-mộc tu thân,
phần dẫu, lấy sự học để lấy lối xưa.

Sau khi đồ Tả-tả bị phân-thứ nhất, Lâm-kieu-
Mộc vượt biển bằng cách « đi học », sang du-học
bên Pháp. Sau khi kỳ - thức con cho mẹ, Minh-cầm
đi phò sang g Pháp để làm nom về đức thúc-chồng học

Đã có may mắn ở đất Ba-lê, duy có người hảo võ làm võ chủ, hoặc nghèo khổ lắm, mới chịu đổi đất, không thể học được. Trái lại, một người muốn học, thì không thiếu gì trường, không thiếu gì thuận-tiện cho mình, trên đường học văn, dù muốn đi xa đến đâu cũng vẫn có thể.

Tại kinh đô văn minh ấy, trăm công nghìn việc, đến có trường học, có xưởng thực-hành, chẳng công thì tư, chẳng ngày thì đêm, ta định học chữ hay học nghề gì, ngay trong xóm mình ở, cũng sẵn có thầy, có lớp.

Ngoài ra, con mắt và khối óc ta biết trông, biết tìm, biết suy, biết nghĩ, cũng là một cách học. Ba-lê là trường học thiên-nhiên, từ những đồ tích văn-minh cho đến các cơ-quan tổ-chức tân thời, với ai có trí và có mắt, chỗ nào cũng nhận thấy như là một thầy giáo, một lớp dạy.

Minh-cảm chịu khó theo học ở mấy ban gia-chính nữ-công, lại dụng tâm xem xét học hỏi về các vấn đề ăn-trí-viên, nuôi nấng con trẻ, vì nàng có ý mai sau giúp ích xã-hội nhà về mặt chăm nom, bảo dưỡng nhi-động.

Nàng cũng không quên học chữ và đọc sách cho kiến văn tri thức được rộng.

Những lúc không đi nghe giảng ở đại học đường hoặc ngồi làm việc trong thư-viện, nàng lần mò đi quan-sát Ba-lê một mình. Không phải lần phiên thăm đường hỏi lời ai cả, một tâm địa đồ chỉ nam trong tay, nàng đi xem dần dà hầu khắp những chỗ đáng xem ở Ba-lê. Máy cày đồng-hương có tính lãng-mạn, đi theo chồng quẹo tảo tình mà chẳng được mỹ-nhân đoái hoài, chính là những lâu ấy.

Nhờ sự chia học và dễ ý quan sát như thế, không bao lâu nàng biến hóa ra một người có học-vấn kiến-thức rộng, khác hẳn lúc mới đến. Trong khi ấy Kiều-mộc cũng thay đổi và tấn tới ở trường đại học, sắp sửa thi đỗ cả hai văn bằng cử nhân khoa học và kỹ sư.

Cải ngày Kiều-mộc thành tài tức là cái ngày Minh-cảm phục thù danh-dự, càng đến càng gần.

(còn nữa)

HỒNG-PHONG

Edition hebdomadaire de Trung-Bac Tân-Văn
Imprimé chez Trung-Bac Tân-Văn
30, Boulevard Henri d'Orléans — Hanoi
Tirage 10.000 exemplaires
Certifié exact d'insertion

L'ADMINISTRATEUR GÉNÉRAL: NG. ĐOÀN-VƯƠNG

Tuần - lễ quốc - tế

Nga kháng chiến một cách hăng hái lạ thường, có phổ mất đi, lấy gì hàng 5, 7 lần, có nhà quân Đức chiếm, tầng dưới đất mà trên các tầng trên quân Nga vẫn kháng chiến rất dữ không chịu thôi. Tình hình Stalingrad mỗi ngày không thay đổi máy. Có lẽ cuộc kháng chiến ở Stalingrad còn do thế kéo dài đến tận m. a. đông.

Ở Voronej, phía Bắc Stalingrad và Rjev gần Mac-tu-khoa, quân Nga vẫn khởi thế công. ất dữ để chọc thủng phòng tuyến Đức, nhưng các cuộc hành binh đó tuy làm cho Nga thiệt hại nhiều vẫn không có kết quả gì lớn lao.

Trái lại, ở miền Caucasie, trên sông Terek, tại Mosdok và về phía Grosny, quân Đức vẫn đánh rất mạnh để cố tiến đến bờ biển Caspienne và chiếm Grosny là nơi sản xuất nhiều dầu hỏa vào hàng thứ hai ở Ngã chèo kênh Bakou.

Nội loạn lại tình hình Nga Số Việc vẫn rất nguy ngập và các nhà cầm quyền Nga vẫn bất bình về việc Anh, Mỹ không chịu hành động về quân sự. Sau khi hội-đám với Staline, M. Wilkie có tuyên bố với các nhà báo rằng: « Các nước đồng minh phải mở ngay một trận thứ hai. Nếu đợi đến mùa hè sang năm thì sẽ quá chậm ».

Phân MURAT

THƠM NHE, KHÔNG LEM Ồ
CHẤT THIẾT TỐT TỐT
NGANG HÀNG CÁC HIỆU
PHẦN ẢO, MỸ DANH TIẾNG

PHÂN

SUPER-MURAT

CÓ ĐỦ 7 MÀU, TỐT 1 HƯƠNG
HÀO HẠNG, MỘT MỸ-PHẨM
CHO CÁC GIỚI NHÂN-THƯỜNG
ĐỒ ĐỂ ĐI DƯ TIỆC SANG

Trong mỗi hộp có bốn chữ Quốc ngữ
chỉ cách lựa màu phấn, cách trang
điểm thể nào cho thiết khéo

BÁN KHẮP CỦA HÀNG LỚN

Tổng phát hành Bắc-kỳ, Ai-lao
Etablissements VẠN - HÓA

8 - rue des Canonniens - Hanoi



CHUYỆN DÀI CỦA VŨ AN-LANG

(Tiếp theo kỳ trước)

Tay chúng ta ngày ấy chưa đặt trí, nhưng hẳn cũng đã lấy làm vui thỏa vì kiếm được tiền rồi, chẳng những đã không làm nhọc lòng mà phải có giúp cho sinh-kế, mà lại có thể phụng-dưỡng nổi mẹ, kính hiếu mẹ cảnh san-nhân. Trong lúc anh đang mong hưởng cái phúc báo hiếu được mẹ già mãi mãi, thì mẹ chợt vĩnh-quyết con, để lại cho anh bao nhiêu sầu-bận trên dương-thế!... Tuy vậy, mối sầu-hận của anh chỉ ở trong vòng đạo hiếu, rồi mỗi ngày phải một nhát dần đi, vì anh là người biết lý-lạc rằng: ở đời này không ai là hạng bất tử, và mặc dầu là mẹ, nếu mẹ chết tại đến tuổi, mà cứ sầu buồn nhớ tiếc suốt đời, thì chẳng hóa ra chưa biết suy-nghĩ cho thấu-điêu?

Nhưng còn tôi: tôi lại còn bị hơn anh một điều đau-đớn, chỉ vì mơ-vước một cảnh vai hợp đôi người mà nhỡ-nhàng đạo hiếu, hay là: nơi một cách luân-quần nhưng rất đúng: muốn tròn đạo hiếu mà thành ra mẹ con lại còn phải chịu tạm chia-lìa!

Đó là một mối buồn cho mẹ tôi. Và là một điều đau-đớn cho tôi mãi mãi!

Tôi tuy không phải là văn-ai như anh, nhưng anh đã biết: tôi vốn đa tình, đa cảm, tâm-hồn yếu-ớt của tôi chỉ làm

lời đề-mê trong mộng-tưởng gặp được một người bạn trăm năm nhỏ-bé, nhu-mị, cho mẹ tôi được thêm một đứa con ngoan-ngon, cho tôi có được một người vợ biết yêu-chồng một cách nồng-nịu ngày-ho, tận hiến tôi cả một lòng-ai-án dăm-thăm để đền-đáp tôi những cách tử-tượng như trong người chị, và những cách tôi nung-niêu chăm-nom săn-sóc tỉ-mỉ, như nung-niêu có em gái bé.

Tóm tắt những kỳ trước

Vì gia-đình cảnh tác, hai chị em Hạnh, Kiêm phải đến ở nhờ ông chú, anh và Kim tổng khổ-ở cạnh có An, con ông Pheng - một gái mới - chỉ tìm cách mà mà, cợt-khêu làm cho chị em nàng tủi nhục.

Vì một lần đến nhờ Khắc-trong nom về sự học hành cho Kiêm, Hạnh biết Khắc.

Sau một năm năm-bốn lần đã mưu sinh, ông Đức trở về và cha con được sum họp.

Bởi thế, khi mẹ tôi đem cho tôi người em ruột anh Vinh - bạn cùng trường với chúng ta, nhưng vào sau chúng ta ba năm - thì tôi ưng-thuận ngay, đính-ninh rằng duyên giai-ngẫu phải cho tôi gặp người vợ lý-tưởng, và mừng thầm rằng lang anh Vinh là lang văn-học - cứ nghe tên cũng phải tin như thế! - vậy họ nhà anh-hồn yếu-ớt của tôi chỉ làm

tôi thì cũng có thể làm chết tôi khuấy khổ được sự hận hà tôi có ít nhiều « chiến ghe » chỉ biết quý-viên, coi tiền trọng hơn tình-ngĩa và tình-mạng!

Mặc dầu sự tôi cưới vợ là một sự « mua bán quá vốn » của mẹ con tôi, tôi rất yêu quý chiều-chàng cả vợ tôi, và cả họ nhà vợ. Vì vợ tôi kém tôi năm tuổi, ngày-thơ quá, và họ nhà vợ tôi thương không tôi! Hai vợ chồng chúng tôi sống dưới gối mẹ hiền-từ tôi những ngày êm-đẹp quá cho đến nỗi đã có lúc tôi lo-lắng tới lòng ghen ghét của mệnh đối với tôi.

Thì ra sự lo là một điều tâm-linh đã báo trước: Lấy nhau được ba bốn tháng, đến cái hồi vừa phải trả công nợ, vừa mẹ tôi ốm nên chúng tôi gặp sự túng-quần là cái hồi vợ tôi hết ngày-thơ, bắt đầu cãi mẹ, cãi chồng, và so-sánh cảnh nhà chồng nghèo với cảnh giàu có của một vai anh-trưởng kia đã có ý muốn lấy vợ tôi!

Sự so-sánh ấy là nhát dao đâm đau suốt tim tôi!

Tuy vậy tôi vẫn còn ngờ rằng tôi vọng tưởng về là kẻ lén sống bạc đầu mới có thể số lạc hướng thuyền tình! Nhưng, vợ tôi đau phải là

hạng người dễ cãi-hỏi!... Chẳng những thế, vợ tôi lại quý-dục ra sao, mà cả họ nhà vợ tôi cũng lãnh-dạ cùng tôi và tôi trọng tiền ra mặt. Một thái-dộ rất nhỏ để anh hiểu đại-cương: có đem đồ lễ đáng giá để dự một lễ đồ, thì được: mọi cái chào vồn-vã, mà khi về lại có cả phần đem về biếu mẹ; rồi không lo được lễ thì thả dưng đến con họ, vì đến chỉ gặp được những cái mồm ít lời, những con mắt nhiều ý-tư của tất cả các người trong họ nhà vợ!

Thì chẳng cứ ở đâu, số-phận tôi gặp những loài muông-thú thì ở đâu, cũng gặp! Tôi chán hết sức! Nhất là cách đây vài năm, tôi bị thấp, nằm liệt từ tháng tám ta cho tới Tết, thế mà họ nhà tôi: trừ có một ông chú năng săn-sóc, và bạn tôi trừ có anh văn đến chăm nom, còn thì họ nhà vợ tôi, chẳng những đã như tất cả các kẻ khác: không ai đến thăm hỏi, mà cả vợ nữa, vợ tôi bỏ về nhà bố mẹ đẻ, ở với anh ruột cho tới khi tôi khỏi mới lại về nhà chồng!

Đó là lần thứ nhất nó báo cho tôi biết cơn giông tố đã bắt đầu nổi trong tình nghĩa vợ chồng tôi!

Lần thứ nhì: từ tháng hai năm ngoái cho đến Tết, tôi hết bị bệnh rằng tại tôi phát bệnh thấp, trong một năm trời tôi đau ốm, nghèo túng vô cùng, thì vẫn trừ ông chú tôi và anh là hai người biết thương tôi, năng săn sóc tôi, tôi lại không trông thấy vợ tôi đâu, cũng như tôi vẫn không trông thấy một kẻ nào khác trong ba họ tôi nữa!...

Chỉ tại vợ tôi ghê tởm cảnh nghèo của chồng, đã lại tự-do về ở với cha mẹ đẻ. Vậy mà cha, mẹ, anh, em, họ-bà hàng nhà vợ tôi chẳng những đã không biết ăn-dậy không biết khuyên-dỗ vợ tôi phải cam lòng ở cho phải đạo, mà cớ lẽ lại còn bày thêm cho nó những cách xử-đổi bạc-bẽo với chồng, và bỏ chồng để về nhà mình mỗi khi chồng gặp-phở-úng-thiếu! Nhưng điều tối-yếu nhất

nếu cần kính-trọng đạo làm vợ, thì đầu đến «sấm-sét búu-rủ», đầu chồng... «đánh gần chết» và dọa đuổi đi, vợ cũng chẳng bao giờ xa-cách chồng, chẳng bao giờ dám oán giận, oán-nhơn chồng... chứ đừng nói là chỉ mới vì một sự túng-thiếu mà đã vội theo loài bất nghĩa: «cò ăn, em ở cùng anh»!...

Tôi buồn lắm! Tôi đau-đớn quá! Vợ tôi đã quá nặng lòng tôi, đã giết chết tình tôi, và



muốn cho anh hiểu rõ-ràng, là lòng vợ tôi không chân-thành chung-thủy cùng tôi. Nên thật lòng yêu-kính chồng,

TỔNG DỤNG CỦA DẤU CHỖ HOA-KỶ

Khi sinh nở lúc thế nào? Hoa-kỷ đầu (chỉ) vào khi ngày 1. Tê chân, chảy máu, đứt tay? Cầm-hàn, cầm - thử rất hay nên dùng? Ai đã dùng qua Dấu-Chỗ Hoa-kỷ? Công phải công nhận cho là hay là tốt ứng. Khiến các nơi Trung Nam Bắc - kỳ có Dấu-Chỗ Hoa-kỷ hiện ra.

đã phá-hoại hạnh-phúc của vợ tôi chỉ yên vài tuổi già bằng sự mong trông thấy đau con vui hợp!

Đã thế, lại không biết về nhà, vợ tôi bịa đập ra những chuyện gì mà có lần chị cả Ân nó báo cháu nó là ông Nhân cho tôi nghe liếng: — «Chẳng trách mà đi ấy chán là phải!»

«Anh ơi, chán mà đến nỗi bỏ được chồng lúc chồng gặp vận-bận ư? Chán mà thấy chồng có ăn thì tìm về, thiếu

tiền thì lại xác... bụng về nhà mình trốn - tránh sự nghèo-túng ư?

«Trời ơi! Anh đã rõ tôi là người hằng thờ-phụng câu thơ:

«Mà cách dư-sinh bình nhất-mô, Ngươi y tương đối khắp thiên nhà!» (1)

của Ngô - hội - Phu hồi bị Phùng-ngọc-Trường đánh, bỏ biển - kinh mà chạy, nhưng chẳng phải xa-lìa vợ, cả trong những bước, khổn-đốn lưu-ly... tôi là người chỉ mong cầu gặp được vợ hiền, biết đặt lòng ai-an caung-thủy đối với chồng lên trên hết thảy các bổn-phận tài-ang-liêng khác của một người đàn-bà đang yêu, đang quý!... thế mà làm sao số-phận lại nữ-sui - khiên tôi gặp phải người vợ hư-bóng, đã chẳng biết làm ăn, góp sức chung lo với chồng những việc nhà, lại còn thờ-ơ với chồng, không bao giờ tìm chồng trong sự âu-yếm, và chỉ dùng thái - độ nhạt - nhẽo và vị để đối-xử lại cả một lòng nang-niêu-yêu-quý của chồng!

Còn đâu là giấc mộng êm - đêm thừa trước! Còn đâu là người vợ hiền rõ-ràng ái-tình trong đạo vợ chồng, dẫn vinh-quý hay tiện - bần cũng vẫn nâng lòng luyến-ái tới một cách thay-chung, chân-thật!

Anh ơi! Gấc mộng đẹp của tôi tan vỡ, là tim tình tôi cũng tan vỡ bởi vợ tôi!

Mẹ tôi buồn-rầu hết sức,

nên mới về ở Tiểu-bàng để khỏi trông thấy cảnh vợ chồng tôi đã đoạn tình tuyệt nghĩa một cách đau lòng.

Còn tôi, từ đó, muốn làm khuấy rối thêm - sâu, tôi không tiếc gì tôi trong những sự mua vui bằng tình lang-chạ và bằng khói sấm của tiên-tử mẫu náu.

Tôi cũng biết dẫn thân vào vòng truy-lạc như thế là tôi tự giết tôi; nhưng, thưa anh, còn biết làm sao nữa? Tâm-hồn tôi đã trống - trải, tôi đã quá phần - uất và quá ghê-tởm cuộc đời chột chung-dụng nhăm với kẻ bạc-tình rồi!

Cũng đã nhiều khi chợt nhớ tới thân-thể và số-phận tôi, mắt tôi bỗng dưng - dưng đầy lệ giữa những cuộc vui sao-lạc rực-rỡ mà ở đó tôi đã thường quên cả thời-gian! Bởi vì tuy dễ giải-khuây, dễ sao-nướng dần những nỗi đau-khổ đã ngấm - ngấm làm cho lòng tôi tan - nát, mà tôi vẫn còn có thể nhận thấy những tình già-giới bản-thân no giàng-buộc tôi vào hạc «cò đầu» là hạng vợ chồng của

bất cứ ai quảng ra được năm mươi đồng bạc mua một đêm cây nhục-dục, có khi dễ gây lấy một chut ai oán... thừa và «ngắc - ngoai» độ chừng vài tháng hay nửa năm!

Naug trong cuộc, tôi vẫn còn có thể tự an-ủi rằng đó là những kẻ đã biết yêu tôi, yêu tôi và chiều tôi hơn vợ tôi, mặc dầu lòng yêu-chiêu ấy chỉ có trong một đêm. Bởi vì

đối với «nhà hàng» quen bán cái già-giới để lấy đồng tiền bạc, mà tôi đã được miệt-mai trong cuộc vui hoa - lệ, được tạm quên những vết thương đau đang trở nên ung-dộ trong tâm-can tôi, được ôm-áp mơn - trớn «một người» với cái tướng-tướng ràng đềm do người ấy yêu tôi, chiều tôi, vậy, tôi chỉ là một «khách đến mua hàng», thì cũng đừng suy-bí và chẳng bao giờ nên quá khó-tình.

Và chẳng, miệt-mai trong những cuộc ái - tình mua được bằng tiền ấy, tôi lại còn có ước-vọng một ngày kia sẽ gặp hẳn được bạn tri-âm, nghĩa là gặp một gái giang-hồ, đã giang - hồ rồi buồn duyên tui phận, nhưng sau bao năm lần - lữa, lại chợt biết chán, biết ghê đời giang-hồ, biết hối-cải để lo thân, và biết lưu ý tìm một khách lang chơi nào thật biết thương hoa sột liểu.

(còn nữa)
VŨ-AN-LĂNG

(1) — Giải hết ý nghĩa hai câu thơ của Ngô-hội-Phu:

«Đã đánh da ngựa bọc thây, kiếp sống trời càng buồn vì buổi chiều mặt trời đã xế; — Nhưng may thay lại còn được cùng vợ ngồi đối nhau trong áo trâu mà khóc cảnh-lưu-lạc bên trời!»

Ngươi - y (lấy điển Vương - Chương trong sách Hán-thư) là một thứ áo của bọn mục - đồng mặc che mưa gió, dệt bằng thừng gai rất thô - xấu. — Ý Ngô-bội-Phu muốn nói: tình-cảnh đã đến lúc khốn-quần nguy-nạn rồi, mà vẫn không phải xa-lìa vợ quý, bao giờ cũng được xum-hợp với vợ, cũng chia với vợ những sự thăng-trầm vinh-nhục của một bậc đại-tướng khi cả nước Trung-hoa gặp buổi loạn-ly.

MUỐN có ngay những bắp thịt rắn chắc
MỘT thân hình cân đối!
MỘT sức khỏe để tự vệ
NÊN CÓ QUYỀN: 1 HẠNH NIÊN KHỎE
200 trang — 200 hình vẽ — Giá 1\$00 — Tác giả Đào - văn - Khang
NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI MỚI 62 TAKOU HANOI